

Số 234 /VTTC-KTTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

V/v: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
2. Mã chứng khoán: DLT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng
6. Nội dung thông tin công bố: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các tài liệu thực hiện tại Đại hội.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông báo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu KTTC, TC-HC.

Người được ủy quyền công bố thông tin





CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 0243 5180079 – Fax: 0243 8510423 – Website: www.vttc.net.vn/
CNDKKD Mã số DN: 0100101298 – thay đổi gần nhất lần thứ 20 ngày 05 tháng 06 năm 2021

Số: 20/TB-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN (Công ty) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 13h00 Thứ ba, ngày 26 tháng 4 năm 2022.

2. Địa điểm: Khách sạn Vân Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Nội dung họp:

Xem xét và thông qua:

- Chương trình chính thức và Quy chế làm việc của Đại hội;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022;
- Báo cáo về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;
- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2021; kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2022;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về: thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 sau kiểm toán; Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;
- Tờ trình về Báo cáo tài chính sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty;
- Tờ trình về việc kiện toàn/thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025);
- Nội dung phát sinh khác (nếu có) thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

4. Thành phần tham dự:

- Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty có tên trong **Danh sách cổ đông chốt ngày 28/3/2022** hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.
- Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty.

5. Đăng ký tham dự :

- Đề công tác tổ chức đại hội đảm bảo đúng qui định, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu 01A/DLT và 01B/DLT gửi kèm thông báo này) và **gửi về Công ty** qua đường bưu điện, fax hoặc email **trước 11h00 ngày 25/4/2021**.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo CMTND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và bản gốc Giấy xác nhận tham dự Đại hội/Giấy ủy quyền.



6. Tài liệu Đại hội:

- Tài liệu gửi kèm Thông báo này gồm có: Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (dự kiến); Giấy xác nhận tham dự họp Đại hội; Giấy ủy quyền tham dự họp Đại hội;

- Ngoài những tài liệu trên, quý Cổ đông vui lòng xem nội dung và các tài liệu liên quan đến phiên họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2022 trên website: www.vttc.net.vn/ DANH MỤC : QUAN HỆ CỔ ĐÔNG > ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG > TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022.

7. Mọi chi tiết liên quan đến phiên họp, xin mời liên hệ:

Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN

Điện thoại : 024 3 5180079 Fax: 024 38510413 Email: vttc@vttc.net.vn

Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Mrs Ngô Thị Minh Email: haminhvttc@gmail.com

Thông báo này thay cho giấy mời.

Trân trọng./ *km*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- TV HĐQT, KSVCTy;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Ban GD, BTCĐH; (E-copy)
- Website Công ty;
- Lưu TCHC, Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243 5180079 – Fax: 0243 8510423 – Website: www.vttc.net.vn/

Mã số doanh nghiệp : 0100101298 – cấp thay đổi gần nhất lần thứ 20 ngày 05 tháng 06 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 (Dự kiến)
(Ngày 26 tháng 4 năm 2022)

TT	Nội dung chi tiết	Thời gian dự kiến
I THỦ TỤC KHAI MẠC		
1	Cổ đông đăng ký họp, nhận Tài liệu và Thẻ biểu quyết;	13h00-13h30
2	Ôn định tổ chức; Chào cờ; Khai mạc và giới thiệu đại biểu; Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông	13h30-13h40
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	13h40-13h45
4	Giới thiệu và thông qua: Chủ tọa điều hành phiên họp	13h45-13h50
II NỘI DUNG LÀM VIỆC		
1	Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban thư ký; Chỉ định Tổ giúp việc;	13h50-14h00
	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;	
	Thông qua Chương trình nghị sự chính thức.	
2	Báo cáo về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022	14h00-14h15
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022	14h15 -14h25
4	Trình bày Tờ trình về BCTC sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021	14h25-14h45
	Báo cáo về thù lao HĐQT, BKS và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2021; kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2022	
5	Thông qua Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (biểu quyết)	14h45-15h30
	Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung TV HĐQT (biểu quyết)	
	Cổ đông/nhóm cổ đông ứng cử, đề cử ứng viên; Chốt danh sách ứng viên (biểu quyết)	
	Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu (biểu quyết)	
	Hướng dẫn bầu cử - Phát Phiếu, bỏ Phiếu	
Đại hội giải lao		15h30-15h40
6	Báo cáo hoạt động của BKS và kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, BGĐ năm 2021	15h40-15h55
	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 sau kiểm toán;	
	Trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	
7	Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến vào nội dung các mục 2, 3, 4, 6,	15h55-16h30
	Đại hội biểu quyết thông qua từng nội dung trong các mục 2, 3, 4, 6,	
8	Công bố Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV	16h30-16h40
III TỔNG KẾT		
1	Trình Đại hội dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội	16h40-16h50
2	ĐH biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết	16h50-16h55
	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	

129
TY
AN
HƯNG
JMI
TP.

Handwritten signature

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Họ tên cổ đông cá nhân (hoặc tên cổ đông Tổ chức):.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Số (CMND/CCCD hoặc ĐKKD):.....

do..... cấp ngày.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....

(Bằng chữ:.....)

Tôi/Chúng tôi đã nhận được Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin, nay xác nhận sẽ tham dự Đại hội theo hình thức sau đây: (đánh dấu X vào 1 trong 2 ô bên dưới)

- TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI
 - ỦY QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI
- (Có giấy ủy quyền kèm theo)

Trân trọng thông báo để Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông biết và tổng hợp./.

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....
(Cổ đông tổ chức: Người đại diện theo pháp luật ký tên + đóng dấu tổ chức)

Ghi chú:

- Cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận này về địa chỉ giao dịch của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin: Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, số 9 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc qua số fax 024.3.8510413; hoặc E-mail : vttc@vttc.net.vn hoặc haminhvttc@gamil.com chậm nhất 11h00 ngày 25/04/2022.

- Nếu ủy quyền cho người đại diện tham dự, đề nghị cổ đông lập Giấy ủy quyền với đầy đủ thông tin theo qui định của Luật dân sự (hoặc tham khảo mẫu 01B/DLT) và gửi cùng Giấy xác nhận này về Công ty theo địa chỉ và thời gian như trên.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN**

1. BÊN ỦY QUYỀN :

Tên (họ và tên) cổ đông:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày..... tại.....
Địa chỉ liên hệ
Điện thoại: Email:.....
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ:)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Họ và tên:
CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày tại
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần được ủy quyền:
(Bằng chữ:)

Nếu Quý cổ đông chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT của Công ty (đánh dấu X vào ô có thành viên được ủy quyền):

- | | |
|---|---------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Ông Trần Thế Thành | - Chủ tịch HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Đoàn Trang | - Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty; |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Quỳnh Phương | - Thành viên HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Mạnh Toàn | - Thành viên HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Bà Phan Thị Hằng | - Thành viên HĐQT; |

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin,

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
TRONG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 14 kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;

Mục đích:

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông; đảm bảo cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Du lịch Thương mại – Vinacomin năm 2022 diễn ra đúng trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành, Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với 09 Điều, qui định về quyền – nghĩa vụ - trách nhiệm của cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự phiên họp và thể thức tiến hành phiên họp như sau:

Điều 1: Trật tự của Đại hội

- Cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông Công ty (sau đây gọi tắt là Đại biểu) có tên trong danh sách chốt ngày **28/3/2022** do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp (sau đây gọi tắt là Đại biểu) đến dự họp phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức để nhận **Thẻ biểu quyết**. Trường hợp đến muộn Đại biểu vẫn thực hiện thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức và có quyền tham gia họp và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng cuộc họp để cho Đại biểu đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đại biểu khi vào phòng họp phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức quy định, ứng xử văn minh lịch sự; không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng; tắt chuông điện thoại và hạn chế ra/vào hoặc đi lại trong khi Đại hội đang làm việc.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 2: Chương trình của Đại hội

2.1. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề đưa ra thảo luận, biểu quyết tại Đại hội được **gửi cho các cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 05/4/2022**. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2.2 Điều này.

2.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% (Năm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến

nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Ban tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2022 ít nhất 3 ngày làm việc trước ngày khai mạc phiên họp. Kiến nghị phải ghi rõ (họ) tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp. Kiến nghị sẽ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2.3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối các kiến nghị trên nêu:

- + Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2.2. Điều này;
- + Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ từ 5% trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Công ty;
- + Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- + Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

3.1 Đại biểu tham dự họp được cấp **Thẻ biểu quyết** có đóng dấu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin ở góc trên bên phải. Trên mỗi thẻ có ghi rõ:

- Mã số tham dự (là số thứ tự của đại biểu trong danh sách đăng ký dự họp)
- Số Thẻ biểu quyết và Tên nội dung được biểu quyết;
- Họ tên Đại biểu và tổng số cổ phần sở hữu và (hoặc) cổ phần đại diện - chính là tổng số cổ phần biểu quyết.
- Ngày /tháng/năm biểu quyết và chữ ký, họ tên của Đại biểu.

3.2 Tất cả các nội dung trong chương trình họp đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để thông qua. Mỗi nội dung cần biểu quyết sẽ được Chủ tọa xin ý kiến 03 lần, với 03 phương án: Đồng ý/Không đồng ý/Ý kiến khác. Đại biểu lựa chọn phương án nào thì giơ cao **Thẻ biểu quyết** (ghi nội dung được biểu quyết) khi Chủ tọa hỏi đến phương án đó. Mỗi **Thẻ biểu quyết**, Đại biểu chỉ được giơ 01 lần. Tổ giúp việc có trách nhiệm thu lại Thẻ biểu quyết sau mỗi lần đại biểu giơ Thẻ để chuyển cho Ban thư ký kiểm đếm theo từng phương án đã biểu quyết.

3.3. Các nội dung đưa ra biểu quyết tại phiên họp sẽ được thông qua khi có **trên 50%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành (trừ các trường hợp quy định tại khoản 3.3 Điều này).

3.3. Các trường hợp quy định tại Khoản 3 - Điều 21- Điều lệ hiện hành của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có **từ 65% trở lên** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành. Bao gồm (nếu có):

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty về mô hình hoạt động và người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật doanh nghiệp
- Quyết định dự án đầu tư mua bán tài sản của Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán.
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty gần nhất đã được kiểm toán.
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty.

3.4. Trong trường hợp Đại biểu phản đối quyết định của ĐHĐCĐ ngay tại cuộc họp thì người đó phải thực hiện bằng hình thức lập văn bản, ghi rõ họ tên và mã số tham dự ĐHĐCĐ, nội dung và lý do phản đối. Văn bản đó sẽ được chuyển đến Thư ký đại hội để ghi nhận vào Biên bản cuộc họp.

Điều 4: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

4.1. Nguyên tắc: Đại biểu dự họp khi cần phát biểu ý kiến phải đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa và được sự đồng ý của Chủ tọa; Nếu có nhiều người cùng đăng ký phát biểu thì phải tuân thủ theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

4.2. Cách thức phát biểu: nội dung ý kiến cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp, tập trung phát biểu vào những vấn đề phù hợp với chương trình nghị sự được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng; Không đề xuất các vấn đề liên quan đến cá nhân hoặc vượt quá phạm vi chức năng, quyền hạn của Đại hội.

Điều 5: Trách nhiệm của Chủ tọa

5.1. Điều hành các hoạt động của phiên họp ĐHĐCĐ theo đúng nội dung chương trình nghị sự và Quy chế này một cách hợp lý, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông.

5.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, xin ý kiến biểu quyết các vấn đề phải thông qua ĐHĐCĐ, giải đáp các ý kiến và các vấn đề phát sinh tại phiên họp.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn phiên họp ĐHĐCĐ này đến một thời điểm khác (tối đa trong vòng 3 ngày kể từ ngày dự định họp) nếu người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 6: Trách nhiệm của Ban thư ký

6.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của cuộc họp và tất cả các vấn đề đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp và thông qua Đại hội trước khi bế mạc;

6.2. Tổng hợp chính xác số phiếu biểu quyết trên *Thẻ biểu quyết* theo từng nội dung được Chủ tọa xin ý kiến Đại hội và thông báo ngay cho Chủ tọa kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

6.3. Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ và các vấn đề, kết luận của Đại hội gửi đến các cổ đông theo quy định.

6.4. Thực hiện các công việc khác của Đại hội khi Chủ tọa yêu cầu.

Điều 7: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

7.1. Tất cả các nội dung trong chương trình chính thức của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

7.2. Biên bản và Nghị quyết được lưu giữ tại Công ty và gửi đến các cổ đông, các cơ quan liên quan theo qui định của pháp luật.

Điều 8: Hiệu lực và phạm vi điều chỉnh của Quy chế

8.1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin thông qua tại phần khai mạc phiên họp thường niên năm 2022.

8.2. Những nội dung liên quan đến việc tổ chức họp ĐHĐCĐ không được đề cập trong Quy chế này thì được áp dụng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59//2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty CP du lịch và Thương mại – Vinacomin.

8.3. Tất cả các cổ đông (và) hoặc người đại diện cho cổ đông Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt ngày **28/3/2022**, HĐQT, BKS và các bộ phận nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu Hs ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: 15 /VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022**

**PHẦN 1
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

I. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:

Năm 2021 thế giới tiếp tục trải qua những biến động rất khó lường cả về kinh tế - chính trị - xã hội do đại dịch covid 19. Nhờ một loạt vaccine ngừa Covid-19 được phê chuẩn trên toàn cầu mà các nền kinh tế đã dần mở cửa trở lại và hồi phục. Tuy nhiên, đại dịch vẫn diễn biến khó lường khi các biến chủng mới của Covid xuất hiện, trong đó gây hậu quả tàn khốc nhất là biến chủng Delta và gần đây nhất là biến chủng Omicron đã nhanh chóng lây lan ra hàng chục quốc gia và vùng lãnh thổ khác; Chuỗi cung ứng toàn cầu đã rơi vào tình trạng "trở tay không kịp" khi nền kinh tế thế giới phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch. Nhu cầu hàng hoá tăng vọt trong khi hoạt động sản xuất và vận tải không phục hồi với tốc độ tương ứng đã khiến giá cả leo thang và đẩy lạm phát tăng cao; Khủng hoảng năng lượng và chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn đang diễn biến căng thẳng và khó lường.

Trong nước năm 2021 Việt Nam gặp nhiều khó khăn, thách thức mới gay gắt hơn. Các đợt dịch từ đầu năm đã tác động nặng nề tới mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là đợt dịch thứ tư kéo dài từ cuối tháng 4 đến nay tại nhiều địa phương, nhiều trung tâm kinh tế, đô thị lớn, dịch bệnh có tốc độ lây lan rất nhanh, mức độ nguy hiểm hơn nhiều so với chủng gốc. Trong bối cảnh đó Chính phủ buộc phải thực hiện nhiều biện pháp phòng chống dịch chưa có tiền lệ, mạnh mẽ, quyết liệt để bảo vệ tính mạng, sức khỏe Nhân dân, từ đó ảnh hưởng nghiêm trọng tới sản xuất kinh doanh. Ngoài ra các nguy cơ về lạm phát, giá cước vận tải, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao trên toàn thế giới cũng tạo áp lực cho nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên với những nỗ lực hết mình trong điều kiện nguồn lực còn nhiều khó khăn, hạn chế thì các chủ trương chính sách, biện pháp phòng chống dịch cũng như duy trì phát triển kinh tế trong năm qua được đánh giá là đúng đắn, kịp thời, khẩn trương, quyết liệt và đạt được những kết quả quan trọng. Đến nay chiến dịch tiêm chủng diện rộng đã đạt được độ phủ cao, chúng ta chuyển hướng sang thực hiện lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh tại nhiều địa phương theo nghị quyết số 128/NĐ-CP ngày 11/10/2021 của Chính Phủ.

*** Đối với Tập đoàn TKV:**

Đại dịch COVID-19 tác động nặng nề đến sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trên khắp các mặt như: thiếu hụt lao động, gián đoạn cung ứng nguyên vật liệu nhập khẩu, tiêu thụ sản phẩm khó khăn..., tuy nhiên với truyền thống "Kỷ luật - Đồng tâm" đã trở thành sức mạnh tinh thần lan tỏa đến từng công ty, đơn vị trực thuộc và đến mỗi người lao động của TKV, tạo nên quyết tâm chung tay cùng Tập đoàn thực hiện thắng lợi mục tiêu kép "Phòng chống dịch và sản xuất kinh doanh hiệu quả trong tình hình mới".

Năm 2021, TKV là một trong số ít tập đoàn, tổng công ty Nhà nước có tăng trưởng cao; lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước vượt kế hoạch giao trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp. Các khối sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và tăng trưởng cao hơn so với thực hiện năm 2020.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn năm 2021 doanh thu đạt 128,6 nghìn tỷ đồng, bằng 104% kế hoạch; nộp ngân sách nhà nước 19 nghìn tỷ đồng, bằng 106% kế hoạch. Lợi nhuận dự kiến đạt 3,5 nghìn tỷ đồng, bằng 116% kế hoạch năm và bằng 113% so với cùng kỳ 2020; Tiền lương bình quân: 13 triệu đồng/người/tháng.

*** Đối với Công ty:**

Trong tình hình khó khăn chung do đại dịch covid, SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại: Kinh doanh du lịch gần như đóng băng bởi các biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế di chuyển; kinh doanh thương mại cũng gặp nhiều khó khăn do sự biến động về giá vật tư, thiết bị đầu vào, đứt gãy chuỗi cung ứng, chi phí vận chuyển tăng cao đột biến đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện SXKD năm 2021 của Công ty. Tuy nhiên với sự chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty, sự chuyển hướng thích ứng nhanh trong trạng thái bình thường mới đã góp phần làm giảm bớt đáng kể sự thiệt hại của Covid19 đối với mảng kinh doanh du lịch, góp phần duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho toàn thể NLĐ Công ty.

II. Kết quả thực hiện năm 2021:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 (Chi tiết tại Phụ lục 01)

- Doanh thu: 1.056 tỷ đồng, đạt 93% KHĐH, bằng 85% so CK;
- GTSX: 55,4 tỷ đồng, đạt 113% KHĐH, bằng 99% so CK;
- LN: 8,1 tỷ đồng, đạt 125% KHĐH, bằng 102% so CK.
- Lao động bình quân: 627 người, bằng 101% so CK.
- Tiền lương bình quân: 8,37 triệu đồng/ người/ tháng, bằng 89% so CK.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 3.757 triệu đồng.
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn Điều lệ

2. Đánh giá kết quả thực hiện từng mảng kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

Doanh thu DL: 59,7 tỷ đồng, đạt 69% KHĐH, bằng 78% so CK, GTSX: 14,3 tỷ đồng, đạt 111% KHĐH và bằng 105% so CK. Trong đó:

*** Kinh doanh du lịch lữ hành:**

Doanh thu DLLH thực hiện: 20,8 tỷ đồng, đạt 36% KHĐH, bằng 39% so CK, GTSX thực hiện 2 tỷ đồng, đạt 37% KHĐH và bằng 34% so CK.

Năm 2021, liên tiếp các đợt dịch Covid-19 bùng phát khiến ngành du lịch bị đóng băng và hoạt động cầm chừng. Ước tính số liệu khách du lịch nội địa đạt 32,3 triệu lượt (chỉ bằng 44,7% so với cùng kỳ năm 2019), trong đó, khách lưu trú chỉ đạt 16,2 triệu lượt (bằng 44% so với năm 2019).

Xen kẽ giữa các đợt dịch chúng ta chỉ duy trì được trạng thái "bình thường mới" trên cả nước trong vòng chưa đầy hai tháng, rất nhiều doanh nghiệp lữ hành, khách sạn vừa mới tái đầu tư để mở cửa trở lại đã phải tạm dừng hoạt động để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch khi đợt dịch thứ tư ập đến. Các chương trình tour outbound dừng hoàn toàn từ năm 2020, các tour nội địa chỉ khai thác được trong thời gian ngắn với lượng khách nhỏ do tâm lý lo ngại dịch bệnh.

Trước những khó khăn khách quan chung của hoạt động sản xuất kinh doanh, bộ phận lễ hành dưới sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của BLĐ Công ty cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của CBCNV đã triển khai kinh doanh nhiều sản phẩm thay thế như VTTC Food, các sản phẩm nông sản, hóa phẩm Hasoco, cơm hộp online,... Doanh thu từ các sản phẩm thay thế đã góp phần tạo việc làm, cải thiện thu nhập cho NLĐ khối lễ hành trong suốt thời gian dịch bệnh, giúp ổn định nhân sự và giữ vững tâm lý tin tưởng cho CBCNV.

Để sẵn sàng với hy vọng được trở lại những cung đường, những sản phẩm tour thích ứng cho khách hàng trong năm 2022, Công ty đã triển khai ký kết hợp đồng dịch vụ với các đối tác chiến lược lớn như: FLC, Sun group, Legacy Yên tử, Flamingo, Vingroup... để chuẩn bị tung ra thị trường các combo sản phẩm hấp dẫn ngay từ đầu năm 2022.

Ngoài ra, trong công cuộc chuyển đổi số ngày càng được chú trọng và áp dụng sâu rộng trong lĩnh vực du lịch, BLĐ Công ty cũng đã có những quan tâm chỉ đạo quyết liệt bộ phận du lịch lễ hành chuẩn bị các nguồn lực tốt nhất kể cả về con người, cơ sở vật chất và nâng cấp các nền tảng công nghệ, nắm bắt các xu hướng du lịch tương lai, sẵn sàng đổi mới để cùng với du lịch Việt Nam phát triển trong trạng thái bình thường mới.

*** Kinh doanh vé máy bay:**

Doanh thu vé máy bay thực hiện: 3,1 tỷ đồng, đạt 25% KHDH và bằng 33% so CK; GTSX thực hiện: 125 triệu đồng, đạt 25% KHDH, 27% so với CK.

Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn diễn biến hết sức phức tạp từ đầu năm, các quy định di chuyển bị siết chặt và tâm lý e ngại của khách hàng đã khiến ngành hàng không chịu nhiều thiệt hại nặng nề. Các đường bay quốc tế chưa được mở trở lại, tần suất các chuyến bay nội địa giảm, nhiều chuyến bay phải hủy bỏ, khách tour và khách công vụ đều hạn chế tối đa nhu cầu đi lại và tham quan kéo theo kinh doanh vé máy bay của Công ty cũng giảm sút rõ rệt.

Để đẩy mạnh hơn nữa hoạt động kinh doanh vé máy bay, bộ phận vé đã phối hợp với Việt Nam Airline triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA, cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên. Tuy nhiên liên tiếp các đợt dịch bùng phát từ đầu năm khiến công tác này đang gặp khó khăn.

*** Kinh doanh khách sạn**

- Kinh doanh phòng:

Doanh thu phòng năm 2021 thực hiện 5,2 tỷ đồng, đạt 130% KHDH và bằng 112% so CK.

Ngay sau khi có quyết định của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Quảng Ninh về việc tiếp nhận khách cách ly trên địa bàn tỉnh, khách sạn Vân Long đã chuẩn bị điều kiện tốt nhất cho công tác phòng, chống dịch và sẵn sàng tiếp nhận khách cách ly. Đến nay, trải qua gần hai năm phục vụ công tác cách ly, bằng sự quyết tâm tuân thủ các quy tắc an toàn phòng chống dịch nên năm 2021 kinh doanh phòng khách sạn của Công ty đạt kết quả tốt và vượt so với cùng kỳ.

- Kinh doanh ăn uống:

Doanh thu ăn uống năm 2021 thực hiện 5,4 tỷ đồng, đạt 90% KHDH và bằng 66% so CK; GTSX thực hiện 1,5 tỷ đồng, đạt 101% KHDH và bằng 68% so với CK.

+ Kinh doanh ăn uống tại khách sạn Biển Đông phụ thuộc chủ yếu vào tình hình khách du lịch tại Hạ Long, do ảnh hưởng của dịch bệnh và giãn cách xã hội nên lượng

khách đến Hạ Long giảm đáng kể, ảnh hưởng không nhỏ tới kinh doanh ăn uống tại khách sạn.

+ Kinh doanh ăn uống tại khách sạn Vân Long vẫn duy trì ổn định việc cung cấp các suất ăn cho khách cách ly tại khách sạn, bên cạnh đó khách sạn Vân Long còn triển khai cung cấp suất ăn cho các y bác sỹ, cán bộ phục vụ tiêm vắc xin của thành phố Cẩm phả, phục vụ ăn lưu động cho hội nghị NLĐ các cấp của Công ty than Dương Huy... Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh và giãn cách xã hội nên doanh thu từ phục vụ hội nghị và đám cưới giảm xút rõ rệt.

- Kinh doanh VTTC food:

Doanh thu kinh doanh VTTC food: 25 tỷ đồng, GTSX: 5,4 tỷ đồng.

Hơn một năm qua, dịch Covid-19 đã làm cho ngành du lịch từ vị trí mũi nhọn với tốc độ tăng trưởng ấn tượng bị tụt dốc nhanh chóng. Cùng với đó, xu hướng của người làm du lịch, của du khách cũng đang có nhiều thay đổi để thích ứng với bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. VTTC cũng linh hoạt chuyển mình "Sáng tạo vượt khó" phát triển dòng sản phẩm VTTC Food, vừa giải quyết công ăn việc làm vừa mang lại hiệu quả thiết thực góp phần bổ sung, hỗ trợ thu nhập cho người lao động khỏi du lịch.

Hiện nay, VTTC Food đã cung cấp ra thị trường rất nhiều những sản phẩm chất lượng như: Mắm tép Vân Long, Ruốc hải sản, Bò Fuji, Gạo ST25, các loại bánh hand made ... và là đơn vị phân phối uy tín các sản phẩm Ocop, hải sản/nông sản của tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh Tây Nguyên. Những chuyến xe vào Nam ra Bắc chở đầy thực phẩm giao đến tận tay các khách hàng đã để lại những dấu ấn khó quên cho một thương hiệu VTTC Food đang vượt qua những khó khăn, thử thách để trưởng thành.

Trong năm 2021, mảng VTTC Food đã triển khai rất có hiệu quả và đã ký được nhiều hợp đồng lớn có giá trị với các đơn vị trong và ngoài TKV... Sản phẩm đã được khách hàng, đối tác sử dụng đón nhận và đánh giá cao.

*** Công tác truyền thông Marketing**

Trong điều kiện Thành phố Hà Nội áp đặt các biện pháp giãn cách xã hội, hạn chế di chuyển đến các địa phương khác, tránh tụ tập đông người, thì truyền thông Marketing đóng một vai trò rất quan trọng trong việc kết nối với khách hàng. Năm qua, trong tình hình khó khăn của hoạt động kinh doanh, sự đình trệ của kinh doanh du lịch thì bộ phận này đã làm việc rất tích cực và hiệu quả: Vừa tuyên truyền, cập nhật cùng cả nước các biện pháp phòng chống dịch vừa tối ưu việc kết nối với khách hàng biết đến sản phẩm của Công ty qua việc thường xuyên đăng bài, quảng bá các sản phẩm tour, chia sẻ những hình ảnh đẹp, những điểm đến hấp dẫn, kịp thời ghi lại những cảm nhận, hoạt động trong mỗi hành trình của các đoàn tham quan; vừa tích cực giới thiệu, tiếp thị các sản phẩm VTTC food và Hasoco trong sự chuyển hướng kinh doanh mới của Công ty; vừa phản ánh các hoạt động đầy ý nghĩa, thiết thực của Công ty với các chương trình thiện nguyện và ủng hộ trong mùa dịch như: Đoàn Thanh niên Cơ quan Công ty tổ chức chương trình từ thiện thăm hỏi và tặng quà người già, người neo đơn tại trung tâm bảo trợ xã hội số 3 Hà Nội; Đoàn thanh niên Chi nhánh Quảng Ninh phối hợp với Công đoàn TKV tham gia chương trình tình nguyện hiến máu nhân đạo; Phối hợp với CNVL triển khai tham gia hội chợ Ocop Quảng Ninh với sản phẩm chủ lực là mắm tép Vân Long kết hợp với mã Qrcode để tặng tương tác với khách hàng.

Năm 2021 cũng đánh dấu một sự kiện quan trọng kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty. Ngoài việc đăng tải các hoạt động chung hướng tới sinh nhật VTTC tuổi 25, bộ phận truyền thông cũng đã kịp thời phản ánh đầy đủ và chân thực những cảm nhận, suy nghĩ,

niềm tự hào của NLĐ Công ty thông qua cuộc thi "VTTC trong tôi" và "Nụ cười VTTC" đã góp phần lan tỏa hình ảnh và thương hiệu VTTC đến được với rộng rãi khách hàng hơn.

2.2. Kinh doanh thương mại:

Doanh thu thương mại toàn Công ty: 848 tỷ đồng, bằng 94% so KHHĐH và bằng 82% so CK; GTSX: 30,4 tỷ đồng, đạt 107% KHHĐH và bằng 90% so CK.

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn chung do tác động của đại dịch Covid ở thị trường nước ngoài đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả kinh doanh thương mại của Công ty, các đơn vị trong TKV điều chỉnh giảm sản lượng sản xuất than để tránh tồn kho nên kéo theo nhu cầu sử dụng vật tư giảm. Tuy nhiên, về tổng thể, kinh doanh thương mại vẫn giữ vai trò xương sống, giúp Công ty cân đối các nguồn lực để đứng vững trước khủng hoảng của năm 2021.

Năm 2021, mặt hàng lốp và xút, hai mặt hàng chủ lực đóng góp chính trong kết quả SXKD của toàn Công ty đang bị cạnh tranh khốc liệt bởi các đối thủ; mặt hàng lốp đặc chủng bị ảnh hưởng về tiến độ giao hàng do một số nước áp dụng chính sách phong tỏa để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh và giá nhập lốp vẫn ở mức cao do không được hưởng chính sách thuế nhập khẩu ưu đãi theo hiệp định CPTPP; khủng hoảng năng lượng tại Trung Quốc đã khiến giá cả mặt hàng xút lên xuống thất thường.

Kinh doanh xưởng vá vẫn phát huy được tính hiệu quả, VTTC là đơn vị cung cấp lốp đặc chủng duy nhất có hệ thống dịch vụ sau bán hàng chuyên nghiệp tại Quảng Ninh. Năm 2021, bên cạnh việc tiếp tục phát huy hiệu quả hỗ trợ kỹ thuật cho hoạt động cung cấp lốp Michelin, Xưởng sửa chữa lốp của VTTC cũng phát triển mạnh dịch vụ vá lốp với việc bổ sung thêm một số máy móc thiết bị như: xe nâng, máy vá... đã nâng cao năng lực và năng suất góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ trong công tác chăm sóc sản phẩm sau bán hàng, hỗ trợ đắc lực cho mảng kinh doanh lốp của Công ty.

2.3. Kinh doanh dịch vụ phục vụ TKV:

Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, việc đảm bảo an toàn cho Cơ quan Tập đoàn tại hai đầu Hà Nội và Hạ Long vẫn là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu.

Việc triển khai hợp đồng dịch vụ vẫn diễn ra theo đúng tiến độ, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, địa phương và Tập đoàn TKV trong công tác phòng, chống dịch Covid -19, đảm bảo an toàn cho CBCNV cơ quan và người lao động trong đơn vị. Bộ phận phục vụ Tập đoàn đã được Tập đoàn TKV đánh giá thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và xếp loại A cho cả năm 2021.

Doanh thu năm 2021 thực hiện 11,2 tỷ đồng.

2.4. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Doanh thu: 141,4 tỷ đồng, bằng 96% so KHHĐH, 116% so CK; GTSX: 7,2 tỷ đồng, bằng 136% so KHHĐH, 123% so CK (cung cấp được: 1,8 triệu suất ăn công nghiệp và 1,7 triệu suất ăn bồi dưỡng độc hại).

Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp năm 2021 bị ảnh hưởng do các đơn vị khai thác than giãn sản xuất dẫn đến sản lượng suất ăn ca giảm. Tuy nhiên, Công ty vẫn duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV Công ty than Đèo Nai, Cao Sơn, Hà Tu, Cọc Sáu và Nhiệt điện Cẩm Phả với tinh thần trách nhiệm cao nhất đảm bảo an toàn VSTP và phòng chống dịch. Bên cạnh đó, HĐQT, Ban điều hành Công ty luôn tập trung quyết liệt chỉ đạo đồng loạt các biện pháp phòng chống dịch, đồng thời không ngừng rà soát, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLĐ tại các tổ dịch vụ. Đặc biệt trong năm 2021, Công ty đã triển khai

đầu tư hệ thống máy rửa, sấy khay và băng tải cơm tại nhà ăn số 10 Công ty Than Đèo Nai góp phần nâng cao năng suất và cải thiện điều kiện làm việc cho NLĐ.

2.5. Kinh doanh Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Doanh thu thực hiện: 2,5 tỷ đồng; GTSX: 528 triệu đồng.

Kể từ tháng 5/2021, Công ty đã ký hợp đồng và ủy quyền cho CNVL tiếp nhận 22 lao động của Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả để triển khai dịch vụ vệ sinh công nghiệp. Đây là lĩnh vực kinh doanh hoàn toàn mới và nhiều thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội để Công ty có thêm năng lực, kinh nghiệm và uy tín để triển khai thêm các dịch vụ vệ sinh công nghiệp khác tại Quảng Ninh trong thời gian tới.

3. Công tác quản lý

3.1. Tình hình lao động, tiền lương:

+ Tổng số lao động toàn Công ty: 633 người, trong kỳ Công ty tiếp nhận thêm 66 lao động khối phục vụ ăn ca Cao Sơn và 22 lao động khối phục vụ VSCN Nhiệt điện Cẩm Phả.

+ Tiền lương bình quân: 8,37 triệu đồng/người/tháng. Trong đó đảm bảo tiền lương cho 86 lao động khối du lịch và khách sạn với thu nhập bình quân là: 6,7 triệu đồng/người/tháng. Trong năm không có lao động phải nghỉ việc do không có việc làm.

3.2. Công tác đầu tư:

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính để lựa chọn triển khai hoặc điều chỉnh triển khai các hạng mục đầu tư đã được HĐQT phê duyệt cho phù hợp và hiệu quả. Trong năm, Công ty tập trung triển khai các dự án đầu tư phục vụ trực tiếp cho nhu cầu SXKD, cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Kế hoạch ĐHĐC Đ	KH Điều chỉnh	Thực hiện năm 2021	% so với KHD C	% so với KHD H
	Tổng số	106.886	4.169	3.757	90%	4%
I	Dự án nhóm C	7.960	4.169	3.757	90%	47%
1	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750	-	-		0%
2	Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long	850	-	-		0%
3	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai	210	297	295	99%	140%
4	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop - Chi nhánh Vân Long	1.650	-	-		0%
5	Đầu tư màn hình led Q4 - Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long	200	-			0%
6	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	300	294	218	74%	73%
7	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNQN	1.400	1.373	1.288	94%	92%
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNVL	1.400	1.325	1.288	97%	92%
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200	200		0%	0%
10	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng và lớp		680	668	98%	
II	Dự phòng	98.926	-	-		
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926	-	-		

Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 đạt: 3.457 triệu đồng bằng 47% so với kế hoạch đầu năm và bằng 90% KH điều chỉnh.

3.3. Công tác phòng chống dịch:

- Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt mục tiêu kép “Phòng chống dịch và SXKD hiệu quả trong tình hình mới”. Theo đó đã đặt công tác phòng chống dịch lên hàng đầu, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “1 cung đường 2 điểm đến” và chủ trương “5K + vắc xin + công nghệ”. Thực hiện tốt các chỉ đạo của Trung ương, địa phương về công tác phòng chống dịch.

- Tăng cường truyền tải các thông tin liên quan đến phòng chống dịch bệnh cho NLĐ, thường xuyên test nhanh sàng lọc và phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin covid 19 cho toàn thể người lao động đảm bảo an toàn sức khỏe và phòng chống dịch. Đến thời điểm hiện tại Công ty có 608 người đã tiêm đủ 3 mũi vắc xin, chiếm 96,1% và 23 người đã tiêm 02 mũi vắc xin, chiếm 3,6%. Tỷ lệ người lao động đã tiêm ít nhất 02 mũi vắc xin đạt 99,7%.

- Năm 2021, Công ty đã ủng hộ Quỹ vắc xin tổng số tiền 200 triệu đồng để hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ về ủng hộ Quỹ vắc-xin phòng chống COVID-19.

3.4. Công tác quản lý chung:

Tiếp tục với vai trò là “Người tham mưu”, trong năm qua, một năm với biến động lớn chưa từng có do đại dịch Covid, hơn lúc nào hết công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Đặc biệt trong bối cảnh Cơ quan đầu não - VPCQ Công ty thực hiện giãn cách xã hội chỉ duy trì không quá 15 người làm việc trực tiếp tại văn phòng khi áp dụng chỉ thị 16 và không quá 50% quân số khi áp dụng chỉ thị 15, bộ phận quản lý đã phải tận dụng triệt để các phương thức làm việc trực tuyến để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD của toàn Công ty được ổn định, thông suốt và an toàn phòng chống dịch.

Trong năm Công ty đã tiến hành rà soát, sửa đổi và xây dựng lại các quy chế bao gồm: Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế tiền lương, Quy chế QL Quỹ KTPL, Quy chế TĐKT, Quy chế dân chủ, Quy chế khoán QTCP, Quy chế tài chính, Quy chế đầu tư xây dựng. Các quy chế đều được lấy ý kiến đóng góp xây dựng trong toàn Công ty đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị/bộ phận.

4. Các chỉ tiêu tài chính:

Hiệu quả SXKD và các cân đối tài chính luôn được cải thiện theo hướng hiệu quả, cân đối, minh bạch và bền vững.

Năm 2021 hoạt động SXKD của Công ty có lãi, đồng thời công ty đã trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho và mua bảo hiểm tài sản theo quy định đảm bảo bảo toàn Vốn của Công ty.

- Hiệu quả sử dụng vốn:

+ Lợi nhuận/vốn chủ sở hữu: 13,75%

+ Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 8,07 lần

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn góp của cổ đông (ROE): 26 %

+ Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/vốn góp của cổ đông.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Dự báo môi trường kinh doanh năm 2022:

Các nhà khoa học dự báo rằng COVID-19 có thể chuyển thành một bệnh đặc hữu vào năm 2022; Do ảnh hưởng của lạm phát kéo dài, các vấn đề về chuỗi cung ứng, WB dự báo mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ giảm xuống còn 4,1% trong năm 2022, thấp hơn so với mức 5,5% của năm 2021; khủng hoảng xung đột Nga - Ukraine mang lại những rủi ro lớn cho nền kinh tế thế giới vẫn chưa phục hồi hoàn toàn sau cú sốc đại dịch. Giá cả tăng cao, sức ép lạm phát và chứng khoán sụt giảm là những vấn đề đang xảy đến với kinh tế thế giới.

Năm 2022, công tác phòng chống dịch còn nhiều khó khăn, thách thức. Do vậy, tỉnh Quảng Ninh và ngành than sẽ tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch; tiếp tục tiêm vaccine mũi 3 phòng COVID-19 cho người dân và cho công nhân ngành than. Đồng thời, xây dựng quy trình, phương án phòng chống dịch theo kịch bản nếu có tới 10% công nhân, cán bộ nhiễm bệnh, giảm thiểu thấp nhất ảnh hưởng của dịch bệnh tới sản xuất. Cùng đó, Quảng Ninh tiếp tục tạo điều kiện tốt nhất để ngành than tăng các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong quy hoạch phát triển ngành than bền vững gắn với bảo vệ môi trường; khai thác tối đa cơ hội thị trường để tăng tối đa sản lượng than sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu và nhập khẩu để cùng tỉnh thực hiện mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội.

Về phía VTTC:

Năm 2022 dự báo với nhiều khó khăn thử thách kéo dài nhưng HĐQT, Ban điều hành Công ty, cùng toàn thể NLĐ VTTC vẫn kiên cường, vững vàng và không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, xoay sở bằng mọi cách, tìm mọi giải pháp để ứng biến với tình hình, tâm thế sẵn sàng, tin tưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2022.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022:

1. Mục tiêu:

Năm 2022, Công ty đặt ra mục tiêu xây dựng cơ chế thích ứng an toàn linh hoạt để phòng chống dịch bệnh, đồng thời triển khai các giải pháp để phục hồi và đẩy mạnh các mảng kinh doanh. Chủ động nắm bắt các thời cơ khi nước ta chuyển đổi trạng thái phòng chống dịch bệnh và mở cửa dần trở lại đối với lĩnh vực du lịch; tiếp tục duy trì và giữ vững thị trường trong TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV, lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC travel, VTTC Food; quyết tâm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Kế hoạch SXKD: (Chi tiết tại Phụ lục 02)

- Doanh thu: 1.152 tỷ đồng
- GTSX: 50,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 6,8 tỷ đồng
- TLBQ: 8,26 trđ/ng/tháng

2.2. Kế hoạch đầu tư năm 2022: 25.808 triệu đồng (Chi tiết tại Phụ lục 03), bao

gồm:

- Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long
- Đầu tư tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia xuất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn
- Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long

- Dự án kho lạnh trữ thực phẩm - Chi nhánh Vân Long
- Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – VPCQ
- Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin
- Tổ hợp nhà hàng, café tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Về sản xuất kinh doanh:

1.1. Kinh doanh du lịch:

*** Kinh doanh lữ hành:**

Sau Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngành du lịch bước vào một giai đoạn mới. Ở đó, nhiều vấn đề phải xem lại. Bản thân những người làm trong ngành du lịch cũng nhìn nhận phải điều chỉnh nhận thức. Nhiều định nghĩa, quan điểm khác nhau khi những vấn đề không bình thường trước kia (như đeo khẩu trang) nay trở thành bình thường. Những vấn đề trước đây thuộc về lâu dài như ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nay chuyển trạng thái rất nhanh. Du lịch không chậm đang dần trở thành một xu thế để phù hợp với tình hình mới. Do đó một số giải pháp cho mảng kinh doanh du lịch như sau:

i) Đưa yếu tố an toàn vào trong mọi hoạt động của kinh doanh du lịch. Từ an toàn cho khách, người làm du lịch đến những giải pháp bảo đảm an toàn khi dịch bệnh xảy ra.

ii) Tập trung tìm hiểu sâu hơn về nhu cầu khách hàng, về thị hiếu khi giờ họ đã thay đổi hoàn toàn cách đi du lịch. Du lịch theo nhóm nhỏ, theo gia đình, tour khép kín, du lịch MICE, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sản phẩm ẩm thực.. được chú ý hơn. Sản phẩm du lịch vì thế cần được đổi mới, khoác thêm “chiếc áo mới” của công nghệ và an toàn.

iii) Tìm hiểu và triển khai chương trình đón khách Việt hồi hương thông qua sân bay Vân Đồn và tổ chức cách ly y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh hoặc phối hợp với các đơn vị đối tác có đủ năng lực, uy tín để triển khai chương trình này.

iv) Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại các hiệp hội như: Hiệp hội du lịch VN, Hiệp hội du lịch QN... để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

v) Xây dựng kế hoạch triển khai các sản phẩm combo nghỉ dưỡng tại các hệ thống mà Công ty đã ký kết hợp tác như: FLC, Flamingo, SunGroup, Vingroup, Legacy Yên Tử...

vi) Tổ chức phân công để bám sát thị trường truyền thống trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội.

vii) Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành, điều hành, hướng dẫn viên để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, tận dụng triệt để phần mềm Travel master trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

*** Kinh doanh vé máy bay:**

Việt Nam chính thức mở cửa hàng không quốc tế, khôi phục cầu nối hàng không Việt Nam với thế giới sau gần 2 năm phải tạm dừng hoạt động vì dịch COVID-19, mở ra hy vọng phục hồi hàng không và du lịch quốc tế trong giai đoạn bình thường mới. Một số giải pháp với mảng kinh doanh vé như sau:

- Cập nhật các chính sách mới của ngành hàng không nói chung và các hãng bay nói riêng để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

- Nghiên cứu chính sách hộ chiếu vắc xin và an toàn phòng dịch giữa Việt Nam và các nước để có thể tư vấn, hỗ trợ khách hàng tạo tâm lý yên tâm, tin tưởng khi sử dụng dịch vụ của VTTC Travel.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

- Đẩy mạnh kinh doanh vé lẻ và vé kích cầu của các hãng hàng không khi các đường bay nội địa hoạt động bình thường trở lại.

*** Kinh doanh khách sạn:**

- Năm 2022, diễn biến dịch bệnh còn phức tạp, khách sạn Vân Long sẽ tiếp tục thực hiện đón khách cách ly theo chỉ đạo của Tỉnh/thành phố giao cho đến khi có yêu cầu dừng lại và thực hiện tốt và nghiêm túc quy trình phục vụ khách cách ly tại khách sạn. Bên cạnh đó triển khai những giải pháp kinh doanh cụ thể để sẵn sàng đón khách du lịch và khách công vụ sau khi dừng đón khách cách ly.

- Đối với khách sạn Biển Đông: khi xu hướng du lịch nội địa tăng lên, khách du lịch đến với Hạ Long nhiều hơn, CNQN cần tăng cường triển khai kế hoạch tiếp thị và khai thác khách ăn, nghỉ bằng nhiều kênh khác nhau. Nâng cao và củng cố thường xuyên chất lượng phục vụ, thực đơn phong phú.

- Các khách sạn thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

*** Kinh doanh sản phẩm VTTC food:**

- Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2021, không ngừng đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food, tiếp tục coi đây là nhiệm vụ trọng tâm đối với khối du lịch trong thời gian tới.

- Tích cực tìm kiếm nguồn hàng là các sản phẩm nông lâm sản, thực phẩm... từ nhiều địa phương với giá cả hợp lý, chất lượng, phù hợp thị hiếu đông đảo khách hàng. Trong đó chú trọng tập trung phát triển thị trường đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất.

- Nghiên cứu và xây dựng phương án kinh doanh một số mặt hàng nhập khẩu chiến lược.

- Toàn thể NLD VTTC hăng hái/tích cực tham gia, giới thiệu sản phẩm, sử dụng và chia sẻ cho người thân, bạn bè, khách hàng.

*** Truyền thông Marketing:**

Tổng cục Du lịch Việt Nam đang đẩy mạnh hai chương trình xúc tiến, quảng bá cho du khách quốc tế (với tên gọi "Live fully in Vietnam"- Sống trọn vẹn tại Việt Nam) và khách nội địa (mang tên "Việt Nam: Đi để yêu!"). Do đó nhiệm vụ trọng tâm của TTM trong năm 2022 là:

- Truyền đi những thông điệp giúp du khách yên tâm khi đi du lịch cùng VTTC Travel.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị và quảng bá sản phẩm du lịch xen kẽ với các sản phẩm VTTC Food và các bài thông tin hữu ích để tăng tương tác với khách hàng, quảng bá thương hiệu Công ty.

- Nghiên cứu các phương thức quảng bá sản phẩm có hiệu quả trong điều kiện sụt giảm số lượng người theo dõi quảng cáo do chính sách chặn theo dõi người dùng trên nền tảng IOS của Apple và chính sách xóa cookie của bên thứ ba khỏi Chrome của google bắt đầu từ năm 2022. Điều này khiến cho hoạt động TTM khó tiếp cận khách hàng mục tiêu hơn.

1.2. Về kinh doanh thương mại:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại để có thể bù đắp được phần thiếu hụt do ảnh hưởng của Covid 19 lên mảng kinh doanh du lịch.
- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vá lốp và cung cấp vật liệu vá cho các đơn vị trong TKV.
- Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhôm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới; tích cực khai thác và tìm kiếm đối tác uy tín cho nhu cầu các sản phẩm vôi, hoá chất và các mặt hàng có liên quan tới sản xuất Alumin.
- Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục cung cấp đảm bảo đúng tiến độ đối với các hợp đồng vật tư tập trung; Bám sát nhu cầu vật tư, kế hoạch triển khai các gói thầu thiết bị của các đơn vị trong TKV; Chủ động tìm kiếm các sản phẩm, công nghệ đáp ứng xu hướng cơ giới hoá hạng nhẹ hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

1.3. Về kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

- Tiếp tục duy trì đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.
- Tuân thủ các biện pháp phòng dịch nhằm đảm bảo chủ động phòng tránh các nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh.
- Tuyên truyền đến người lao động trong bộ phận ăn ca luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ ngày càng chuyên nghiệp.
- Nghiên cứu áp dụng các dây truyền công nghệ hiện đại trong công tác phục vụ ăn ca công nghiệp trên các khai trường mỏ.
- Thực hiện tốt công tác an toàn BHLĐ, PCCN, công tác an toàn gas; công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm.

1.4. Về kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ, sẵn sàng chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để có thể tham gia dịch vụ phục vụ tại 2 tòa văn phòng mới của TKV ở 2 đầu Hạ Long và Hà Nội trong năm 2022.

1.5. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ.
- Xây dựng phương án đầu tư máy móc thiết bị để không bị phụ thuộc vào sự hỗ trợ của CPC, đồng thời nâng cao năng suất và cải thiện điều kiện làm việc cho NLĐ.

2. Công tác Quản lý:

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TN; động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong lao động sản xuất và công tác.
- Thường xuyên theo dõi sát diễn biến của dịch Covid 19, chỉ đạo của Chính phủ để có thể đưa ra được các giải pháp kịp thời, phù hợp nhất với tình hình SXKD của Công ty.
- Chủ động vận dụng và tìm kiếm các giải pháp từ các gói hỗ trợ kinh tế, chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp của Chính phủ.

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.

- Tăng cường công tác quản lý và kiểm soát tốt chi phí trong bối cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

PHẦN III. KIẾN NGHỊ

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo về tình hình SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022, kính trình ĐHQĐ thông qua:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 được trình bày tại Phần 1

2. Kế hoạch SXKD năm 2022 được trình bày tại Phần 2 và giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình!



Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, KSV cty;
- Lưu TkHQĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

TT	Các chỉ tiêu	KH Đại hội	KHĐC	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	ĐVT: Triệu đồng		
						So sánh (%)		
						KHĐH	KHĐC	CK
A	TỔNG DOANH THU	1,142,000		1,239,057	1,056,665	93		85
I	Doanh thu kinh doanh	1,142,000		1,237,138	1,053,877	92		85
1	Kinh doanh Du lịch	86,350		76,380	59,735	69		78
*	Du lịch Lữ hành	58,000		53,657	20,826	36		39
*	Khách sạn	15,850		13,299	35,768	226		269
	- Phòng	4,000		4,655	5,213	130		112
	- Ăn uống	6,000		8,257	5,422	90		66
	- VTTC Food	5,000			25,016			
	- Khác	850		387	117	14		30
*	Vé máy bay	12,500		9,423	3,142	25		33
2	Thương mại	897,700		1,033,416	848,058	94		82
	- Vật tư, phụ tùng	655,400		658,824	777,598	119		118
	- Thiết bị	207,500		257,490	64,691	31		25
	- Dịch vụ Ủy thác, VC hàng hóa			1,060	87			
	- Dịch vụ vá lốp	4,800		5,325	5,682	118		107
	- Dịch vụ đào lò			68,923				-
	- Dịch vụ khai thác			41,794				-
	- Dịch vụ thuê máy	30,000						
3	KD phục vụ bữa ăn CN	146,620		121,652	141,410	96		116
4	KD phục vụ Tập đoàn	11,300		11,400	11,261	100		99
5	Phục vụ ăn uống TKV			403	176			44
6	Vệ sinh công nghiệp				2,536			
7	Kinh doanh khác	30		30	31	103		103
II	Bù trừ nội bộ			6,144	9,330			
III	Doanh thu HĐTC + khác			1,919	2,788			
B	GIA VON	1,093,078		1,183,072	1,001,202	92		85
C	GIA TRISX	48,923		55,986	55,462	113		99
I	Doanh thu kinh doanh	48,923		55,986	55,239	113		99
1	Kinh doanh du lịch	12,920		13,713	14,386	111		105
*	Du lịch Lữ hành	5,570		6,005	2,095	38		35
*	Khách sạn	6,850		7,242	12,167	178		168
	- Phòng	4,000		4,655	5,092	127		109
	- Ăn uống	1,500		2,219	1,510	101		68
	- VTTC Food	500			5,448			
	- Khác	850		368	116	14		31
*	Vé máy bay	500		467	125	25		27
2	Thương mại	28,501		34,065	30,499	107		90
	- Vật tư, phụ tùng	20,953		23,721	27,761	132		117
	- Thiết bị	4,108		2,650	1,051	26		40
	- Dịch vụ Ủy thác, VC hàng hóa			252	16			
	- Dịch vụ vá lốp	1,680		1,747	1,671	99		96
	- Dịch vụ đào lò			3,462				-
	- Dịch vụ khai thác			2,233				-
	- Dịch vụ thuê máy	1,760						
3	KD phục vụ bữa ăn CN	5,314		5,867	7,241	136		123
4	KD phục vụ Tập đoàn	2,158		2,273	2,539	118		112
5	Phục vụ ăn uống TKV			38	15			41
6	Vệ sinh công nghiệp				528			
7	Kinh doanh khác	30		30	30	100		100
II	HĐTC + khác				223			
D	Tiền lương, lao động							
1	Đơn giá tiền lương/GTSX	400		376	394	99		105
2	Tổng tiền lương Công ty	57,640		70,286	62,941	109		90
	- Trong đó QTL NQL	2,327		2,550	3,404	146		133
3	Lao động bình quân	679		621	627	92		101
4	T/L BQ trong Z định mức	7.08		9.43	8.37	118		89
E	LỢI NHUẬN	6,500		7,969	8,138	125		102
F	Cổ tức (%)	8		8	8	100		100
G	Đầu tư xây dựng cơ bản	106,886	4,169	2,457	3,757	3.51	90.12	153

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
A	DOANH THU	Tr. Đồng	1,152,350
I	Doanh thu kinh doanh	"	1,152,330
1	Kinh doanh du lịch	"	92,215
*	Du lịch lữ hành	"	63,000
*	Vé máy bay		8,815
*	Khách sạn		20,400
2	Thương mại	"	898,700
*	Vật tư, phụ tùng	"	693,500
*	Thiết bị		184,100
*	Tổ vá lốp		6,100
*	Dịch vụ cho thuê máy		15,000
*	Dịch vụ khai thác		
3	Kinh doanh phục vụ bữa ăn CN		145,755
4	Dịch vụ phục vụ Tập Đoàn		11,710
5	Phục vụ ăn uống TKV		200
6	Vệ sinh công nghiệp		3,720
7	Kinh doanh khác		30
II	Doanh thu HĐTC		20
B	GIÁ VỐN	Tr. Đồng	1,101,848
C	GTSX	Tr. Đồng	50,502
I	Doanh thu kinh doanh	"	50,502
1	Kinh doanh du lịch	"	13,405
*	Du lịch lữ hành	"	6,000
*	Vé máy bay	"	283
*	Khách sạn	"	7,122
2	Thương mại		27,290
*	Vật tư, phụ tùng		21,420
*	Thiết bị		3,244
*	Tổ vá lốp		1,726
*	Dịch vụ cho thuê máy		900
*	Dịch vụ khai thác		-
3	Kinh doanh phục vụ bữa ăn CN		7,168
4	Dịch vụ phục vụ Tập Đoàn		2,220
5	Phục vụ ăn uống TKV		18
6	Vệ sinh công nghiệp		372
7	Kinh doanh khác		30
II	Doanh thu HĐTC		
D	TIỀN LƯƠNG	Tr. Đồng	65,087
1	Tổng tiền lương Công ty	"	62,651
	- Trong đó Quỹ tiền lương người quản lý	"	2,436
*	LỢI NHUẬN	"	6,800
E	LĐỘNG, T.NHẬP & Đ.GIÁ TL		
1	Lao động B/Q	Người	632
2	Tiền lương b/q trong Z định mức	Ng.đ/ng/tháng	8.26
3	Đơn giá tiền lương	đồng/1.000 đồng GTSX	400
F	CỔ TỨC	%	8
G	ĐẦU TƯ XDCB	Tr. Đồng	25,808

KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2022

TT	Tên dự án	Kế hoạch năm 2022					
		Tổng số (Triệu đồng)	Cơ cấu vốn đầu tư			Nguồn vốn	
			Xây lắp	Thiết bị	Khác	Vốn CSH	NV vay và NV khác
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số (A+B+C)	25,808	23,728	1,930	150	11,263	14,545
A	Trả nợ năm trước						
B	Kế hoạch năm 2022	25,458	23,728	1,730	-	10,913	14,545
I	Công trình chuyển tiếp	-	-	-	-	-	-
II	Công trình khởi công mới	25,458	23,728	1,730	-	10,913	14,545
1	Dự án nhóm A						
2	Dự án nhóm B	-	-	-	-	-	-
3	Dự án nhóm C	25,458	23,728	1,730	-	10,913	14,545
3.1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2,500	2,500			2,500	
3.2	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia xuất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	330		330		330	
3.3	Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long	1,250	1,250			1,250	
3.4	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm - Chi nhánh Vân Long	350	350			350	
3.5	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - VPCQ	1,400		1,400		595	805
3.6	Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	10,128	10,128			3,038	7,090
3.7	Tổ hợp nhà hàng, café tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9,500	9,500			2,850	6,650
C	Dự phòng	350	-	200	150	350	-
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	150	-	-	150	150	
	- <i>Thẩm định báo cáo khả thi dự án</i>	150			150	150	
2	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		200		200	

Số: 16 /VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (VTTC);

Hội đồng quản trị Công ty xin trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua bản báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2022 như sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021

I. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021:

Năm 2021, các hoạt động của Công ty vẫn tiếp tục đối mặt với hàng loạt khó khăn do đại dịch bệnh Covid -19 kéo dài và diễn biến phức tạp khó lường. Trong đó, kinh doanh du lịch gần như ngừng trệ hoàn toàn; Kinh doanh thương mại bị cản trở cả về tiến độ thực hiện và giảm sút về hiệu quả do chuỗi cung ứng các loại vật tư, máy móc, thiết bị nhập khẩu bị gián đoạn và chi phí vận chuyển tăng đột biến.

Để quản trị, điều hành Công ty duy trì SXKD có hiệu quả trong bối cảnh bất lợi của năm 2021, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã vững vàng vượt qua khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu trong kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2021.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2021	Thực hiện 2021	So sánh	
					TH/ KH 2021	TH 2021/2020
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.142.000	1.056.665	93%	85%
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	48.923	55.462	113%	99%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	6.500	8.138	125%	102%
4	Cổ tức	%/Mệnh giá	8%	8%	100	100
5	Tiền lương bình quân/ng/tháng	Triệu đồng	7,08	8,37	118%	89%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:

2.1. Điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2021:

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 có 09 hạng mục chính thức với tổng mức đầu tư là 7.960 triệu và 01 hạng mục dự phòng với mức đầu tư là 98.926 triệu. Qua 9 tháng đầu năm liên tục đối mặt với những diễn biến khó lường và hệ lụy tiêu cực kéo dài của đại dịch Covid-19, dự liệu về tình hình tài chính sẽ còn tiếp tục gặp khó khăn trong giai đoạn cuối năm, HĐQT nhận thấy việc triển khai các hạng mục đầu tư xây lắp trong kế hoạch ĐTXD khó đảm bảo tính khả thi.

Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua ngày 27/4/2021: “Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất”, HĐQT đã thống nhất thông qua Nghị quyết 26/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 15/10/2021 điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2021, làm cơ sở để Ban giám đốc điều hành Công ty triển khai phù hợp với khả năng tài chính và nhu cầu hoạt động SXKD trong giai đoạn trước mắt, duy trì nền tảng ổn định cho sự phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo.

Tại phiên họp này, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ xem xét thông qua kế hoạch ĐTXD năm 2021 điều chỉnh như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch ĐHĐCĐ	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch điều chỉnh
I	Các hạng mục ĐTXD năm 2021 được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên 2021	7.960	87	4.558	3.489
1	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750		1.750	-
2	Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long	850		850	-
3	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai	210	87		297
4	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop – Chi nhánh Vân Long	1.650		1.650	-
5	Đầu tư màn hình led Q4 – Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long	200		200	-
6	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	300		6	294
7	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD-CNQN	1.400		27	1.373
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD-CNVL	1.400		75	1.325
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200			200
II	Dự phòng	98.926		98.926	-
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biên Đông	98.926		98.926	-
III	Các hạng mục đầu tư bổ sung	-	680	-	680
1	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD-Xưởng vá lốp		680		680
	Tổng cộng	106.886	767	103.484	4.169

2. 2. Về thực hiện các dự án ĐTXD trong năm 2021:

Kết thúc năm 2021, tổng giá trị đầu tư Công ty đã thực hiện là 3.457 triệu đồng, bằng 90% kế hoạch điều chỉnh. Các dự án đầu tư đã triển khai năm 2021 được kiểm soát chặt chẽ trong quá trình thực hiện, bám sát quy trình, thủ tục đầu tư; tiết kiệm chi phí, đảm bảo chất lượng và tiến độ, kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty. Cụ thể gồm các hạng mục sau đây:

TT	Hạng mục đầu tư	KH điều chỉnh (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	So sánh TH/KHĐC (%)
1	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp tại ăn ca Đèo Nai	297	295	99%
2	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	294	218	74%
3	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNQN	1.373	1.288	94%
4	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNVL	1.325	1.288	97%
5	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200	0	0%
6	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng vá lốp	680	668	98%
	Tổng số	4.169	3.757	90%

III. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ

HDQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh, trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa cấp uỷ Đảng với các ủy viên HDQT nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty.

1. Về quy trình làm việc:

HDQT luôn thực hiện nguyên tắc tập thể. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HDQT đều được từng thành viên chủ động nghiên cứu, đưa ra thảo luận, phân tích kỹ càng trước khi thông qua và chỉ quyết định thực hiện khi được sự đồng thuận của đa số thành viên trong HDQT.

Trong năm 2021 HDQT đã tổ chức 09 cuộc họp trực tiếp và 20 lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 30 Nghị quyết, ban hành 19 Quyết định và 36 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HDQT. Các cuộc họp HDQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty, đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HDQT chuẩn bị đầy đủ nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp thường niên năm 2021 của ĐHCĐ Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật; Trình ĐHCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động trọng yếu của Công ty năm 2021 và tiến hành bầu 01

kiểm soát viên mới bổ sung thay thế cho Kiểm soát viên đã từ nhiệm; đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- HĐQT lập và gửi Báo cáo thường niên năm 2020, các báo cáo quản trị định kỳ năm 2021 công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn.

2. Về công tác tổ chức, cán bộ:

Trong năm, theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế quản lý nhân sự lãnh đạo quản lý trong Công ty, HĐQT đã thực hiện các nội dung sau đây:

- Xem xét, đánh giá và thống nhất quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Toàn – Giám đốc Chi nhánh Vân Long giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty từ ngày 15/4/2021;

- Quyết định cho bà Trần Thị Ngọc Uyển – Kế toán trưởng Công ty nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí từ ngày 30/6/2021;

- Xem xét, đánh giá và thống nhất quyết định bổ nhiệm bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty từ ngày 01/07/2021;

- Thông qua Nghị quyết để giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng XNK 2 và Trưởng phòng dịch vụ Du lịch Công ty;

- Thông qua Nghị quyết để giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm ông Trần Trung Hiếu – Phó giám đốc Chi nhánh Vân Long giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vân Long từ ngày 01/01/2022;

3. Công tác quản lý vốn, tài sản của Công ty:

HĐQT đã chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các nguồn vốn trong hoạt động đầu tư cũng như kinh doanh của Công ty thông qua việc xem xét phê duyệt các Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư, Hợp đồng vay vốn và tăng cường vai trò kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý của Ban kiểm soát. Do đó, trong năm Công ty không phát sinh thêm nợ phải thu quá hạn, đồng thời đã thu hồi được 171 triệu đồng/ 14.571 triệu đồng nợ phải thu quá hạn đã trích lập từ năm trước. Kết thúc năm tài chính, lợi nhuận của toàn Công ty đạt được cao hơn so với kế hoạch ĐHCĐ thông qua.

* Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm trước	TH Năm nay
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7 969	8.139
2	Tỷ suất LN trước thuế / vốn đầu tư CSH	%	31,87	
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH	%	13,78	13,74
4	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	7,22	8,62
5	Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,06	

Bên cạnh việc quản lý vốn an toàn, kinh doanh có hiệu quả, năm 2021 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động được duy trì ổn định. Tỷ lệ cổ tức dự kiến chi trả cho cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch ĐHCĐ đã thông qua.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban lãnh đạo điều hành Công ty

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo

điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, xem xét các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Giám đốc Công ty chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các Phó giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Mục tiêu, nhiệm vụ :

Năm 2022, những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 dự báo sẽ giảm dần. Thị trường du lịch trong nước và quốc tế có cơ hội hồi phục. Tuy nhiên, những khó khăn, thách thức mới sẽ xuất hiện trong điều kiện mới và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình SXKD chung của Công ty. Do đó, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022:

- Xây dựng cơ chế thích ứng, linh hoạt để phòng chống dịch bệnh an toàn, đồng thời triển khai các giải pháp để phục hồi và đẩy mạnh các mảng kinh doanh, trong đó đặc biệt chú trọng lĩnh vực kinh doanh du lịch; tiếp tục duy trì và giữ vững thị trường cung cấp hàng hóa, dịch vụ cốt lõi của Công ty vào TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV; lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC Travel, VTTC Food, tạo nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Phân đầu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.152.350	
2	GTSX	Triệu đồng	50.502	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.800	
4	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,26	
5	Cổ tức	%	8	
6	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	25.808	

2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Để hiện thực hóa các mục tiêu đã xây dựng cho năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Đồng hành với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2022 do ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo đưa ra các chỉ đạo, quyết sách hợp lý kịp thời, giúp Công ty triển khai kế hoạch SXKD đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2022.
- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh du lịch, thương mại và làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTC food;
- Tập trung nguồn lực để Công ty tiếp cận và triển khai thành công dịch vụ quản lý vận hành trụ sở làm việc của TKV, tạo thêm hướng đi mới hiệu quả và ổn định lâu dài cho Công ty.
- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp.

Trên đây là đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo các Quý vị cổ đông xem xét thông qua trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, KSV cty;
- Lưu TkHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

Số: 17/VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua BCTC sau kiểm toán và
phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ các chỉ tiêu trọng yếu trong Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 như sau:

I. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2021:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so sánh (%)
1	Doanh thu	Tr đ	1.142.000	1.056.667	92,53
2	GTSX	Tr đ	48.923	55.462	113,37
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	6.500	8.139	125,22
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	Dự kiến 8	100
5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTSX	400	394	98,5
6	Tổng quỹ lương	Tr đ	55.014	62.941	114,41
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Tr đ	7,08	8,37	118,22

2. Các chỉ tiêu Báo cáo tài chính năm 2021:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	mã số	31/12/2021	31/12/2020
A	Tình hình tài chính			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	538.419	449.310
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	141.654	19.859
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	192.706	241.244
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	197.374	185.721
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	6.685	2.486
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	31.557	32.566



1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	153	502
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	11.705	11.000
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	43.249	40.223
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(31.544)	(29.223)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	295	295
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	19.404	20.769
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	510.722	424.060
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	509.469	424.060
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	1.253	
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	59.254	57.816
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	27.753	26.440
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	6.501	6.375
8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT		
B	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng DThu (%)		0,77%	0,64%
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		13,74%	13,78%
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		8,62	7,33

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Kế hoạch lợi nhuận năm 2021	Đồng	6.500.000.000
1	Kế hoạch lợi nhuận	Đồng	6.500.000.000
2	Kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh	Đồng	6.500.000.000
II	Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021	Đồng	8.138.860,283
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	Đồng	6.500.956.335
IV	Phân phối lợi nhuận năm 2021	Đồng	6.500.956.335
1	Trả cổ tức		
-	Vốn điều lệ 31/12/2021	Đồng	25.000.560.000
	Trong đó tỷ lệ góp vốn của TKV/Vốn điều lệ	%	36
-	Tỷ lệ chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2021	%	8

0129
G TY
PHÂN
THƯỜNG
DOMI
- TP.

-	Công ty dự kiến tỷ lệ trả cổ tức từ lợi nhuận thực hiện	%	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	Đồng	2.000.044.800
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.500.911.535
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	Đồng	1.350.273.461
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.725.638.074
c	Trích thưởng người quản lý	Đồng	425.000.000

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ Công ty xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 của Công ty theo nội dung đã trình bày nêu trên .

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu KTTC, Tk HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành



Số: 18 /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Điều 163 và Điều 172 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - VINACOMIN;

Căn cứ tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC- ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021 của ĐHĐCĐ Công ty và Nghị quyết số 06/2021/NQ-VTTC-HĐQT của HĐQT ngày 16/3/2021 về thù lao đối với HĐQT, BKS, Thư ký và tiền lương năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về : thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương của ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2022 như sau:

I. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty:

1. Tình hình chi trả thù lao đối với 05 thành viên HĐQT và 02 KSV kiêm nhiệm năm 2021:

Căn cứ Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của ĐHĐCĐ Công ty, thù lao chi trả năm 2021 được thực hiện như sau:

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2021 dự kiến chi trả cho 05 thành viên HĐQT, 02 Kiểm soát viên là: 396.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn).

- Trong năm 2021, Công ty đã tạm ứng thù lao cho các thành viên 05 thành viên HĐQT và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm Công ty số tiền 396.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn).

- Năm 2021, Công ty có Lợi nhuận thực hiện đạt cao hơn Kế hoạch do ĐHĐCĐ thông qua và cao hơn Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề (năm 2020). Do đó, tổng quỹ thù lao năm 2021 của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát viên và Thư ký Công ty kiêm nhiệm được tính đúng theo công thức ghi trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 có giá trị là 590.600.000 đồng (làm tròn đến hàng triệu đồng).

- Thù lao năm 2021 được quyết toán cho 05 thành viên HĐQT và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm của Công ty theo công thức đã được ghi trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

(Số liệu quyết toán thù lao chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm).

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho 05 thành viên HĐQT và 02 KSV kiêm nhiệm năm 2022:

Căn cứ điều kiện SXKD, mô hình tổ chức hoạt động của Công ty năm 2022, Công ty xây dựng Kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 cho các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký Công ty như sau:

2.1. Tổng quỹ thù lao năm 2022 được tính trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Lợi nhuận sau thuế TNDN đã được kiểm toán) và tỷ lệ (%) Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm kế hoạch (năm 2022) so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm trước liền kề (năm 2021). Công thức tính tương tự năm 2021. Cụ thể như sau:

$$Q_{pc} = \frac{P_{st} \times 10\% \times (P_{th} / P_{thnt})}{\sum_{i=1}^n H_{cdti}} \times \sum_{i=1}^n H_{cdti}$$

- Trong đó:

- + Q_{pc} : Quỹ thù lao năm 2022 (Chỉ lấy tròn số đến hàng triệu đồng)
- + P_{st} : Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (= P_{th} - Thuế TNDN)
- + P_{th} : Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022
- + P_{thnt} : Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm trước liền kề (năm 2021).
- + H_{cdti} : Hệ số thù lao của các chức danh theo cơ cấu. Cụ thể như sau:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	03 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

+ H_{cdti} : Hệ số thù lao của các chức danh thực tế. Cụ thể gồm:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	02 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

Khi lập báo cáo tài chính năm 2022, Công ty sẽ tạm trích lập Quỹ thù lao năm 2022 và hạch toán vào chi phí. Sau khi kiểm toán báo cáo tài chính, nếu có phát sinh tăng/giảm Quỹ thù lao năm 2022 so với số đã tạm trích lập thì hạch toán phần chênh lệch đó vào năm sau liền kề.

2.2. Hàng quý Công ty tạm ứng tiền thù lao cho từng cá nhân theo mức tương tự như năm 2021 (Chi tiết tại Biểu 02).

Kết thúc năm, căn cứ kết quả SXKD, Công ty tính toán Quỹ thù lao (Q_{pc}) theo công thức trên và quyết toán cho từng chức danh theo công thức sau đây:

$$P_i = \frac{Q_{pc}}{\sum_{i=1}^n H_{cdti}} \times H_{cdti}$$

- Trong đó:

- + P_i : Mức thù lao tháng của từng người (Triệu đồng/người/tháng)
- + Q_{pc} : Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, KSV và Thư ký năm 2022
- + H_{cdti} : Hệ số thù lao của các chức danh thực tế.

Trường hợp mức thù lao quyết toán cho từng chức danh thấp hơn mức thù lao kế hoạch đã tạm ứng thì thù lao quyết toán năm 2022 được tính bằng mức đã tạm ứng.

3. Tiền lương và phúc lợi khác đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

3.1. Tình hình chi trả thù lao đối với TB Kiểm soát chuyên trách năm 2021:

- Tổng quỹ tiền lương và phúc lợi khác năm 2021 phải trả Trưởng ban kiểm soát chuyên trách đã hạch toán vào chi phí là 192.000.000 đồng. Công ty đã chi trả lương hàng tháng và các khoản bổ sung thu nhập cho TB kiểm soát chuyên trách tổng cộng 152.720.000 đồng. Số tiền còn lại là 39.280.000 đồng được quyết toán trước thời điểm 31/3/2022.

(Số liệu quyết toán chi tiết tại Biểu 03).

- Ngoài ra, Công ty đã chi tiền thưởng cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách từ Quỹ thưởng Người quản lý Công ty theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty. Tổng số tiền chi thưởng là: 28.210.992 đồng (Quyết toán quỹ tiền thưởng Người quản lý Công ty năm 2020).

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2022 đối với TB Kiểm soát Công ty:

- Năm 2022, Công ty dự kiến chi trả thù lao cho TB kiểm soát làm việc Chuyên trách tại Công ty với mức bình quân là 16.000.000 đồng/tháng. Trong đó bao gồm: tiền lương và phúc lợi khác (nếu có). Ngoài ra, Trưởng ban kiểm soát được chi tiền ăn ca theo ngày công đi làm thực tế hàng tháng.

- Nguồn chi trả thu nhập cả năm (= 16.000.000 đồng x 12 tháng) được hạch toán vào chi phí SXKD năm 2022 và thuộc Quỹ lương Người quản lý Công ty. Tiền ăn ca được hạch toán trong giá thành của Công ty.

- Hàng tháng Công ty tạm chi trả tối đa 80% mức thu nhập bình quân nêu trên. Phần còn lại được sử dụng để chi bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết cùng thời điểm chi cho người lao động Cơ quan và thanh quyết toán (chậm nhất 31/3/2023) trên cơ sở kết quả đánh giá của các Kiểm soát viên Công ty (có tham vấn ý kiến của HĐQT) về quá trình thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty năm 2022.

- Chế độ thưởng: áp dụng như Người quản lý chuyên trách khác theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty.

II. Tiền lương của Ban lãnh đạo điều hành Công ty:

1. Tình hình chi trả tiền lương năm 2021 đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty:

- Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 27/4/2021, Quy chế tiền lương số 44/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 19/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty và Lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 của Công ty (đã được kiểm toán), Công ty trích Quỹ tiền lương năm 2021 để chi trả cho các thành viên Ban lãnh đạo điều hành Công ty là: 3.211.792.000 đồng (Ba tỷ hai trăm mười một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Công ty đã chi trả tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành Công ty tổng số tiền 1.997.968.578 đồng. Số tiền lương còn lại của năm 2021 Công ty còn phải chi trả cho các thành viên Ban lãnh đạo điều hành là 1.213.823.422 đồng. Chi tiết như sau:

Số TT	Chức danh	Số lượng (người)	Số tháng	Tiền lương trích trong giá thành năm 2021 (đồng)	Số đã chi trả (đồng)	Số còn lại (đồng)
A	B	C	I	2	3	4=2-3
1	Giám đốc Công ty	01	12	631.680.000	389.779.358	241.900.642
2	Các PGĐ Công ty	04	44,5	2.074.768.000	1.325.292.207	749.475.793
3	Kế toán trưởng	01	12	505.344.000	282.897.013	222.446.987
	Cộng			3.211.792.000	1.997.968.578	1.213.823.422

2. Kế hoạch chi trả tiền lương đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2022:

Quỹ lương kế hoạch năm 2022 của Ban lãnh đạo điều hành Công ty được xây dựng căn cứ Quy chế tiền lương số 44/QĐ-VTTC-HĐQT của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2022 như sau:

Số TT	Chức danh	Số lượng (người)	Số tháng	Mức lương người/tháng (theo Quy chế 44)	Tiền lương KH năm 2022 (đồng)
A	B	I	2	3	$4=I \times 2 \times 3$
1	Giám đốc Công ty	01	12	35.000.000	420.000.000
2	Các PGĐ Công ty	04	48	31.000.000	1.488.000.000
3	Kế toán trưởng C/ty	01	12	28.000.000	336.000.000
	Cộng				2.244.000.000

Hàng tháng, Công ty tạm ứng tối đa 80% tiền lương kế hoạch cho Ban lãnh đạo điều hành Công ty trên cơ sở Quỹ lương kế hoạch nêu trên.

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2022 được tính trên cơ sở quỹ lương kế hoạch năm 2022 và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Lợi nhuận Công ty đã được kiểm toán) và tỷ lệ (%) Lợi nhuận thực hiện năm (năm 2022) so với Lợi nhuận kế hoạch (năm 2022); được quyết toán chậm nhất 31/3/2023.

HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua làm cơ sở để thực hiện.

Trân trọng. *km*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- P.TCHC, KTTC, KHĐT;
- Lưu TkHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

**BẢNG QUYẾT TOÁN THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số 18 /BC-VTTC-HĐQT ngày 3/ tháng 3 năm 2022)

Số TT	Chức danh	Chức vụ	Hệ số thù lao	Số tháng	Thù lao năm 2021 (đồng)	Số đã chi trả (đồng)	Số còn lại (đồng)
A	B	C	1	2	3	4	5=3-4
1	Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty	Chủ tịch HĐQT	1,00	12	85.732.258	64.800.000	20.932.258
2		Kiểm soát viên	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
3	Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên HĐQT	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
5	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
6	Phan Thị Hằng	Ủy viên HĐQT	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
7	Phan Thành Chung	Kiểm Soát Viên	0,85	12	73.031.183	55.200.000	17.831.183
8	Ngô Thị Minh	Thư ký Công ty	0,75	12	66.680.644	50.400.000	16.280.644
	Tổng số		7,7		590.600.000	446.400.000	144.200.000

Lập biểu



Nguyễn Mạnh Cường

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

**BẢNG KẾ HOẠCH TẠM ỨNG THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 18 /BC-VTTC-HĐQT ngày 3/ / 03 /2022)

Số TT	Chức danh	Số người	Số tháng	THÙ LAO KẾ HOẠCH 2022	
				Mức thù lao /tháng (đ)	Tổng thù lao 12 tháng (đ)
A	B	1	2	3	4=3*2*1
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.400.000	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	4	12	4.600.000	220.800.000
3	Kiểm soát viên	2	12	4.600.000	110.400.000
4	Thư ký Công ty	1	12	4.200.000	50.400.000
	Tổng số	8			446.400.000

Ghi chú:

- Mức thù lao trên là mức tối thiểu năm 2022 Công ty phải chi trả và được tạm ứng cho cá nhân hàng quý.
- Thù lao cả năm được quyết toán trên cơ sở Lợi nhuận thực hiện cả năm theo 02 công thức quy định tại Mục 2 của Báo cáo.
- Tổng số tiền Thù lao thực hiện của năm 2022 sẽ được báo cáo chi tiết với cổ đông trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Lập biểu


Nguyễn Mạnh Cường

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

**BẢNG CHI TRẢ THÙ LÃO
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số 18 /BC-VTTC-HĐQT ngày 2/ tháng 03 năm 2022)

Số TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng nguồn năm 2021	192.000.000	
2	Số tiền đã chi	152.720.000	
2.1	Tiền lương hàng tháng	120.000.000	
2.2	Bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết	32.720.000	
3	Nguồn năm 2021 còn lại (= 1-2)	39.280.000	

Lập biểu



Nguyễn Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thế Thành

Số: 19/TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH
Về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Căn cứ:

Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Công ty); Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành theo Quyết định số 24/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty xem xét các nội dung sau đây:

1. Việc 02 thành viên HĐQT từ nhiệm:

- HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020 - 2025) được ĐHĐCĐ bầu vào HĐQT tại phiên họp thường niên năm 2020 gồm 05 thành viên có tên sau đây:

+ Ông Trần Thế Thành	– Chủ tịch HĐQT
+ Bà Nguyễn Đoan Trang	– Thành viên HĐQT
+ Bà Nguyễn Quỳnh Phương	– Thành viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Mạnh Toàn	– Thành viên HĐQT
+ Bà Phan Thị Hằng	– Thành viên HĐQT

- Ngày 15/02/2022, bà Nguyễn Đoan Trang – Giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT Công ty gửi Đơn xin nghỉ hưu trước tuổi đến HĐQT Công ty. HĐQT đã xem xét, chấp thuận Đơn của bà Trang và triển khai các thủ tục giải quyết cho bà Trang được nghỉ hưu theo nguyện vọng. Theo đó, Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông sở hữu 36% cổ phần phổ thông của Công ty quyết định cho bà Trang thôi làm người đại diện theo ủy quyền của TKV tại Công ty. Như vậy, theo điểm e khoản 5 điều 26 Điều lệ hiện hành của Công ty, bà Nguyễn Đoan Trang sẽ không còn tư cách thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV do không còn là Người đại diện theo ủy quyền của TKV tại Công ty (kể từ thời điểm quyết định của TKV có hiệu lực).

- Ngày 04/04/2022 bà Phan Thị Hằng gửi Đơn xin từ nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT do yêu cầu nhiệm vụ công tác mới.

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty, HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ chấp thuận cho bà Nguyễn Đoan Trang và bà Phan Thị Hằng từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT với lý do nêu trên, đồng thời tiến hành thủ tục cần thiết để kiện toàn lại nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025) của Công ty phù hợp với tình hình mới.


2. Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025):

Sau khi ĐHĐCĐ chấp thuận việc từ nhiệm thành viên HĐQT của 02 thành viên theo nội dung báo cáo tại mục 1 của Tờ trình này. HĐQT Công ty thiếu 02 thành viên. Để đảm bảo đủ nhân sự cần thiết cho HĐQT thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo của nhiệm kỳ, đồng thời đảm bảo cơ cấu tổ chức của HĐQT Công ty phù hợp với Điều lệ hiện hành của Công ty và các quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV tại cuộc họp thường niên năm 2022 như sau:

- a) Hình thức thực hiện: tiến hành thủ tục ứng cử/đề cử và bỏ phiếu bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT;
- b) Cơ cấu Hội đồng quản trị sau khi kiện toàn cần đáp ứng các tiêu chí:
 - Đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty và có xét yếu tố về giới tính.
 - Đảm bảo có tối thiểu 1/3 thành viên HĐQT không điều hành (*Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155//2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán*).
- c) Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
 - Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- d) Quyền ứng cử/đề cử ứng viên: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT; nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; nắm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.
- đ) Hồ sơ ứng cử/đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV gồm có:
 - Đơn ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02A/DLT) hoặc
 - Đơn đề cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02B/DLT);
 - Bản Tóm tắt lý lịch (Theo mẫu 03/DLT);
 - Bản sao có chứng thực các văn bản chứng minh ứng viên đủ tiêu chuẩn.
 - Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.
- e) Thời hạn nộp hồ sơ ứng viên: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi Đơn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT Công ty (theo mẫu đính kèm Tờ trình này) về Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên Công ty **trước 16h30 ngày 22/4/2022**.
- f) Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT được gửi cho cổ đông cùng các tài liệu trình ĐHĐCĐ theo Thông báo mời họp.
- g) Phương thức thực hiện: Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. 02 ứng viên đạt được số phiếu bầu cao nhất tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên

năm 2022 sẽ là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV kể từ thời điểm ĐHĐCĐ biểu quyết công nhận kết quả bầu cử đến khi HĐQT nhiệm kỳ IV kết thúc hoạt động.

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua 02 nội dung nêu trên và tổ chức việc bầu cử bổ sung hai (02) thành viên HĐQT theo trình tự thủ tục qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin hiện hành.

Xin trân trọng cảm ơn. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu TkHĐQT.



ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)
(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ liên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần phổ thông của Công ty, chiếm% tổng số cổ phần phổ thông của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- *Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)*
- *Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên*
- *Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)
(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ)
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025), Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm **ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025):**

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)
1					

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành

viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2022.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh chân
dung
4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Hội đồng quản trị
Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính.....Dân tộc:.....
Số CMTND:.....Ngày cấp.....Nơi cấp:.....
Quê quán:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Nơi ở hiện nay:.....
Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD :..... Điện thoại cố định:.....
Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: (Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)

.....
.....
.....
.....
.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....
.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP

+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có):.....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2022

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Căn cứ ban hành:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành kèm theo quyết định số 24/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 28/4/2021 của HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được ban hành và áp dụng nhằm đảm bảo việc đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin nhiệm kỳ IV (2020-2025) được thực hiện theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty.

1.2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin nhiệm kỳ IV tại phiên họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

1.3. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 28/3/2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp), thành viên Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu và tập thể, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

2.1. Quyền của các cổ đông

- Cổ đông, đại diện cổ đông đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy chế này có quyền tự ứng cử hoặc đề cử người có đủ tiêu chuẩn để tham gia HĐQT nhiệm kỳ IV trước khi Đại hội chốt danh sách ứng viên.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 đều được nhận một Tờ phiếu bầu cử Thành viên HĐQT (theo mẫu 04/DLT). Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà người đó nắm giữ hoặc đại diện và số phiếu tương ứng được sử dụng để bầu.

2.2. Nghĩa vụ của các cổ đông

- Tuân thủ nghiêm túc các điều kiện ứng cử, đề cử và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

- Cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông khi được phát Tờ phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần và Tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu đó, nếu có sai sót về thông tin, phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu;
- Tôn trọng kết quả bỏ phiếu.

Chương II **QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ** **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên HĐQT Công ty

3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV cần bầu bổ sung/thay thế là 02 người

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên HĐQT:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

Điều 4. Điều kiện ứng cử, đề cử vào HĐQT

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT;
- + Năm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên;
- + Năm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; năm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên;
- + và nếu năm giữ từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên..
- Trường hợp số ứng cử viên do các cổ đông đề cử hoặc ứng cử không đủ thì HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử cho đủ.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT

- Bản gốc Đơn ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02A/DLT);
- Bản gốc Đơn đề cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02B/DLT);
- Bản gốc Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu 03/DLT;
- Bản sao hợp lệ các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ xác minh, lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ biểu quyết chốt danh sách ứng viên.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử nộp cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin trước ngày khai mạc phiên họp tối thiểu 05 ngày để Ban tổ chức thẩm định thông tin về ứng viên.

Trường hợp chưa kịp cung cấp các tài liệu hợp lệ theo thời hạn trên, người đề cử/ứng cử phải gửi hồ sơ cho Chủ tọa trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách ứng viên và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã khai trong hồ sơ.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

8.1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được Công ty in thống nhất theo mẫu 04/DLT (kèm theo quy chế này), có đóng dấu Công ty trên góc trái.
- Trên Phiếu bầu ghi rõ Tên cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết (tính theo phương thức dồn phiếu); Danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC;
- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT theo mã số tham dự.

8.2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào ô trống tương ứng trên Phiếu bầu. Nếu không bầu cho người nào thì đánh dấu (x) vào dòng tương ứng với tên người đó.
- Trường hợp ghi sai, cần ghi lại, cổ đông đề nghị với Chủ tọa đại hội chỉ đạo Ban kiểm phiếu đổi ngay Phiếu bầu khác trước khi hòm phiếu được mang đi;
- Ký tên vào vị trí qui định trên Phiếu bầu để xác nhận việc thực hiện bầu.

8.3. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo đúng mẫu quy định và có dấu của Công ty;
- Phiếu ghi Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên (tại mục II) bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (tại mục I) ;
- Phiếu bầu tối đa không quá 02 (hai) ứng viên;
- Phiếu có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

8.4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu không bầu cho ai hoặc bầu quá số người qui định;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho ứng cử viên (tại mục II) vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông đó (tại mục I) ;
- Phiếu không có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo Phụ lục đính kèm Quy chế này.
- Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả cổ phần sở hữu và cổ phần đại diện) nhân với số lượng thành viên Thành viên HĐQT cần bầu (là 02 người). Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 01 (một) ứng cử viên hoặc phân bổ cho 2 ứng viên.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

10.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên HĐQT, bao gồm: Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Thẻ lệ bầu cử, danh sách ứng viên, trình tự bỏ

phiếu; hướng dẫn cách ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

10.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu trong khoảng thời gian do Chủ tọa qui định;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Phiếu được niêm phong, giao cho Chủ tọa đại hội sau khi công bố kết quả.

Điều 11. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT

- Người trúng cử vào HĐQT là 02 người có số phiếu bầu cao nhất trong số các ứng viên trong danh sách bầu cử;
- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên HĐQT do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - + Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp, số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết tại phiên họp này (số phiếu biểu quyết);
 - + Danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua để bầu xếp theo thứ tự ABC;
 - + Tổng số tờ phiếu phát ra, tổng số tờ phiếu thu về và số phiếu biểu quyết tương ứng;
 - + Tổng số tờ phiếu hợp lệ, không hợp lệ và số phiếu biểu quyết tương ứng;
 - + Số phiếu biểu quyết, tỉ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên/Tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội;
 - + Họ tên thành viên trúng cử
 - + Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Quy chế này gồm có 14 điều do Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, được áp dụng đối với việc ứng cử, đề cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua đến khi thực hiện xong việc bầu cử Thành viên HĐQT Công ty tại phiên họp thường niên năm 2022 của ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Thành

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)
(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :.....
- Địa chỉ liên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần phổ thông của Công ty, chiếm% tổng số cổ phần phổ thông của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)

(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty E= Cột D/2.500.056CP	Ký tên
A	B	C	D		F
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025), Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)
1					

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và và

hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) do ĐHCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2022.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh chân dung
4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/dề cử: TV Hội đồng quản trị
Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính.....Dân tộc:.....
Số CMTND:.....Ngày cấp.....Nơi cấp:.....
Quê quán:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Nơi ở hiện nay:.....
Điện thoại liên lạc: Số ĐTDĐ :..... Điện thoại cố định:.....
Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*
.....
.....
.....
.....
.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....
.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:
+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP
+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có):.....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):
(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2022

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BỔ SUNG/THAY THẾ
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI –VINACOMIN NHIỆM KỶ IV (2020-2025)

- I. Số thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV cần bầu bổ sung/thay thế: 02 người**
II. Thông tin đại biểu tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:
- Mã số tham dự:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (có quyền biểu quyết):
- Tổng số phiếu biểu quyết: (= số CP sở hữu và đại diện x 1)

III. Nội dung bầu cử:

Số TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
	Tổng cộng	

Ghi chú: + Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ số phiếu biểu quyết cho 01 ứng viên hoặc phân chia phiếu cho 02 ứng viên nào nhưng tổng cộng số phiếu biểu quyết tại mục III không được vượt quá tổng số phiếu được ghi tại mục II.

+ Không bầu cho ứng viên nào thì đánh dấu (X) vào ô “số phiếu biểu quyết” tương ứng với tên của ứng viên đó.

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

Người bỏ phiếu

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HĐQT

(Kèm theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV)

1. Loại phiếu bầu cử

- Phiếu bầu thành viên HĐQT – Mẫu 04/DLT, in trên giấy màu hồng.

2. Bỏ phiếu

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT được bỏ vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu chỉ định.

3. Ghi Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) x (nhân) với số lượng thành viên cần bầu. Tại phiên họp lần này, ĐHĐCĐ cần bầu 02 thành viên HĐQT.

- Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông đã được ghi trên Tờ Phiếu bầu cử.

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu đó cho một hoặc không dồn hết cho ứng viên nào nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu bầu cử. Trường hợp không bầu cho người nào thì đánh dấu X vào cột “Số phiếu biểu quyết” tương ứng với dòng tên người đó.

Ví dụ: cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (cổ phần sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy cổ đông Nguyễn Văn A có Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng là 2.000 cổ phiếu. Giả sử danh sách ứng viên được ĐHĐCĐ thông qua là 03 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu của mình cho 01 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	X
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	X
Tổng số phiếu bầu	2.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên mình lựa chọn.

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	X
2. Ứng viên 2	1.400
3. Ứng viên 3	600
Tổng số phiếu bầu	2.000

4. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo đúng mẫu quy định và có dấu của Công ty;

- Phiếu ghi Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên (tại mục II) bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (tại mục I) ;

- Phiếu bầu tối đa không quá 02 (hai) ứng viên;

- Phiếu có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra, không có dấu của Công ty;

- Phiếu bầu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu không bầu cho ai hoặc bầu quá số người qui định;

- Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết ghi cho ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu biểu quyết cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện được ghi trên phiếu;

- Phiếu bầu không có chữ ký của người bỏ phiếu;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Số: 02 /BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

**Hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý
HĐQT, BGD điều hành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin
Năm 2021**

1-Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) Công ty gồm 03 thành viên. Trong năm 2021 Ban kiểm soát có sự thay đổi nhân sự: Bà Lê Thị Minh Hồng được TKV cho nghỉ chế độ, đồng thời TKV đề cử Bà Nguyễn Thị Lương Anh tham gia Ban kiểm soát Công ty đã được ĐHCĐ năm 2021 thông qua.

Hàng năm, Ban kiểm soát lập kế hoạch, thời gian làm việc kiểm soát định kỳ quý trong năm tại Chi nhánh và văn phòng công ty;

Phân công Công việc của từng thành viên của Ban, ngoài ra phối hợp cùng Ban Khoán Công ty thực hiện đồng thời công việc của Ban;

Ban đã sử dụng tài liệu của Kiểm toán độc lập, Ban Khoán.... , đồng thời kiểm tra chọn mẫu những tài liệu đã được soát xét trước đó.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, hội nghị sơ kết, tổng kết năm của Công ty.

Kết quả sau kỳ làm việc, Ban kiểm soát đều tổng hợp kết quả làm việc của Ban bằng việc thông qua biên bản làm việc.

Đã đưa ra những ý kiến khi kiểm tra hoạt động tại Công ty, tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Mọi tài liệu trình, gửi HĐQT của giám đốc công ty được gửi tới các thành viên HĐQT, đồng thời cùng lúc tới các thành viên BKS. Tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp HĐQT đã được thư ký công ty gửi tới các thành viên BKS trước khi diễn ra cuộc họp của HĐQT tương đối kịp thời đúng quy định.

Ban kiểm soát đã phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo điều hành, các phòng ban trong Công ty và các Chi nhánh, đã tích cực phối hợp, cung cấp tài liệu phục vụ công tác giám sát hoạt động của Ban, góp phần để hoạt động của ban kiểm soát ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2021 Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông Công ty và người lao động về mọi hoạt động của thành viên HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực thi Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị nội bộ Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm trong năm 2021 đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, có được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự phối hợp của các thành viên HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, các phòng chức năng quản lý của công ty, các Chi nhánh và của các cổ đông.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty

Ban kiểm soát đã bám sát hoạt động của HĐQT; Tham dự các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua không trái với Điều lệ, thực tế của Công ty. Cụ thể:

***/ Hội đồng quản trị thực hiện chức năng, quyền hạn:**

Biên bản, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT bằng hình thức trực tiếp/ thông qua văn bản xin ý kiến đều được Thư ký công ty gửi tới Ban kiểm soát.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất đảm bảo chương trình, thành viên dự họp, thường tập trung các nội dung chủ yếu tạo hành lang pháp lý để Ban lãnh đạo điều hành thực hiện triển khai nghị quyết của HĐQT.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ điều hành của Công ty.

- Công tác chuẩn bị cho tổ chức Họp ĐHĐ Cổ đông thường niên.

- HĐQT thông qua việc ủy quyền cho giám đốc công ty ký các hợp đồng kinh doanh, tín dụng, vay vốn, thế chấp tài sản, bảo lãnh, mở L/C có giá trị $\geq 35\%$ tổng tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất...;

- Ủy quyền cho giám đốc Chi nhánh thực hiện tự chủ trong hạn mức giám đốc công ty ủy quyền: Quyền bảo lãnh bảo hành sản phẩm, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh tiền ứng trước với các ngân hàng; Để thực hiện các gói thầu, các hợp đồng kinh tế với các hợp đồng liên quan do Giám đốc Công ty ủy quyền trong năm.

- HĐQT đã thông qua, thống nhất về bổ sung 01 phó giám đốc Công ty, đồng ý để giám đốc Công ty bổ nhiệm thay thế giám đốc chi nhánh;

***/ Về việc sửa đổi bổ sung các quy chế quản trị công ty:**

- Năm 2021 HĐQT đã thống nhất sửa đổi bổ sung ban hành mới và thay thế các quy chế quản trị công ty để phù hợp với tình hình mới:

+ Quyết định số 24/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 28 tháng 04 năm 2021 về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định ban hành kèm Nghị quyết số 01/2018/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của ĐHĐCĐ.

+ Quyết định số 25/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 28 tháng 04 năm 2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày

ký và thay thế Quyết định số 72/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 20/10/2015 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 37/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quy chế tuyển dụng và quản lý lao động trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 01/6/2017 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 38/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý nhân sự chủ chốt trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 58/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 04/10/2018 của Hội đồng quản trị.

+ Nghị quyết số 25/2021/NQ-VTTC- HĐQT đã thống nhất sửa đổi bổ sung, ban hành mới 07 Quy chế quản lý nội bộ trong Công ty:

+ Quyết định số 44/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 57/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 04/10/2018 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 45/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 55/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 20/10/2020 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 46/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 55/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 25/9/2018 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 47/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 59/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 31/8/2015 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 48/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế khoán quản trị chi phí trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 40/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 26/8/2019 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 49/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở trong Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 49/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 24/10/2013 của Hội đồng quản trị.

+ Quyết định số 50/QĐ – VTTC – HĐQT, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành Quy chế Tài chính Công ty; Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 31/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 01/6/2017 của Hội đồng quản trị.

***/ Về việc thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2021:**

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 tổng giá trị 106.886 triệu đồng với 10 hạng mục. Trong đó 02 hạng mục cải tạo nâng cấp thuộc khách sạn Vân long giá trị 2.550 triệu đồng, Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop 1.650 triệu đồng, Đầu tư xây dựng khách sạn Biển đông 98.926 triệu đồng đều thuộc những hạng mục với giá trị đầu tư tài chính lớn. Năm 2021 là năm thứ hai ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, đại dịch ảnh hưởng trực tiếp tới việc làm của người lao động, doanh thu lợi nhuận, tài chính của công ty.

Trước tình hình tài chính bị ảnh hưởng của đại dịch, Căn cứ Điều 4 của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021: “ Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất”.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 26/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 15/10/2021 điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2021 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Kế hoạch ĐHĐCĐ	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch điều chỉnh
	Tổng số	106.886	767	103.484	4.169
I	Dự án nhóm C	7.960	767	4.558	4.169
1	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750	-	1.750	
2	Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long	850	-	850	
3	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp ăn ca Đèo Nai	210	87		297
4	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop - Chi nhánh Vân Long	1.650	-	1.650	
5	Đầu tư màn hình led Q4 - Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long	200	-	200	
6	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	300		6	294
7	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNQN	1.400		27	1.373
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNVL	1.400		75	1.325
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200			200
10	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng vá lốp		680		680
II	Dự phòng	98.926	-	98.926	
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926	-	98.926	

Kế hoạch đầu tư xây dựng điều chỉnh giảm 5 hạng mục thuộc hạng mục xây lắp, trong đó hạng mục giá trị đầu tư lớn là Công trình khách sạn biển đông 98.926 triệu đồng; Hạng mục đầu tư điều chỉnh tăng là thiết bị xe nâng 3 tấn phục vụ xưởng vá lốp 680 triệu đồng.

Kết thúc năm 2021 thực hiện đầu tư toàn công ty đạt giá trị 3.757 triệu đồng, đạt 90% kế hoạch điều chỉnh, các dự án thực hiện năm 2021 đảm bảo đúng kế

hoạch, thực hiện bám sát quy chế quản lý đầu tư xây dựng, quy trình, tiết kiệm chi phí, đảm bảo chất lượng, tiến độ, đáp ứng kịp thời yêu cầu của SXKD của Công ty.

Kết quả thực hiện các hạng mục chi tiết sau:

ĐVT: Triệu đồng

T T	Tên dự án	KH Điều chỉnh	Thực hiện năm 2021	% TH/KH
	Tổng số	4.169	3.757	90%
I	Dự án nhóm C	4.169	3.757	90%
1	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp tại ăn ca Đèo Nai	297	295	99%
2	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	294	218	74%
3	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNQN	1.373	1.288	94%
4	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD – CNVL	1.325	1.288	97%
5	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		0%
6	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD - Xưởng vá lốp	680	668	98%

3. Kết quả hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty:

Năm 2021 tình hình SXKD của Công ty gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, kinh doanh Du lịch lữ hành và Khách sạn bị ảnh hưởng nặng nề. Tuy nhiên, với phương châm “Vừa phòng chống dịch – vừa đảm bảo sản xuất kinh doanh”, HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát tình hình, kịp thời điều hành kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế trên nguyên tắc: ưu tiên đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ năm 2021 như số liệu tổng hợp các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KHĐH CĐ 2021	Thực hiện		% Thực hiện 2021 so với	
				Năm 2020	Năm 2021	KHĐH CĐ	TH 2020
1	Doanh thu	Triệu đ	1 142 000	1 239 057	1 056 666	92.53	85.28
2	Giá trị SX	Triệu đ	48 923	55 985	55 462	113.37	99.07
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	6 500	7 969	8 139	125.22	102.13
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8	8	100.00	100.00
5	Đơn giá Tlg đ/1000đ GTSX	Đồng	400.00	376.00	394.00	98.50	104.79
6	Tổng quỹ lương	Triệu đ	57 649	70 286	62 941	109.18	89.55
7	Lao động bình quân	Người	679	621	627	92.34	100.97
8	Tiền lương bq/người/tháng	Triệu đ	7.08	9.43	8.37	118.23	88.69

Trong bối cảnh thị trường luôn biến động phức tạp, ảnh hưởng của dịch Covid – 19, HĐQT và Ban giám đốc Công ty vẫn đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập đạt 8,37 triệu đồng/người/tháng bằng 118.23% kế hoạch đề ra, không người lao động nào bị mất việc làm do ảnh hưởng của dịch Covid – 19; Toàn Công ty thu được lợi nhuận trước thuế 8.139 triệu đồng, bằng 125,22% kế hoạch ĐHCĐ và bằng 102,13% thực hiện năm 2020.

Qua quá trình giám sát hoạt động của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, Ban kiểm soát nhận xét như sau:

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với giám đốc công ty, ban điều hành công ty, các chức danh khác trong công ty thông qua ban hành nghị quyết giao kế hoạch SXKD, các quy chế quản trị nội bộ được sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với thực tế điều hành tạo hành lang thông thoáng cho Ban lãnh đạo điều hành, công tác sắp xếp tổ chức nhân sự.

Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo điều hành có sự phân công công việc cụ thể tới từng thành viên cụ thể bằng văn bản. Giám đốc cùng các phó giám đốc chịu trách nhiệm từng lĩnh vực công việc cụ thể, đảm bảo tính chuyên nghiệp, phát huy thế mạnh của từng thành viên trong điều hành thực thi công việc được giao.

Giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chức năng, quyền hạn nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, quy định của Quy chế quản trị nội bộ công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động, sáng tạo trong điều hành trong kinh doanh, quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, đời sống của người lao động, khuyến khích động viên người lao động qua các quy chế lương thưởng hợp lý, tiếp tục tìm việc làm mới cho những lao động thiếu việc làm như lao động thuộc các lĩnh vực du lịch, khách sạn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh sang việc làm mới, mọi người lao động trong công ty đoàn kết hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành kế hoạch SXKD, đảm bảo mọi người lao động có thu nhập ổn định.

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành Điều lệ, quy chế, quy định của công ty, thực thi các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, kết quả toàn công ty đã thành công hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 do ĐHĐCĐ thông qua.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Giám sát các mặt hoạt động quản lý của HĐQT, Ban giám đốc điều hành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vincomin năm 2021. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo các Quý vị cổ đông xem xét thông qua trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình và báo cáo ĐHĐCĐ thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu Thư ký HĐQT.



Số: 03/BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

V/v Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin. Ban Kiểm soát công ty xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông công ty về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 do Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO được phát hành tại báo cáo kiểm toán số: BC/BDO/2022.090 ngày 18 tháng 03 năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty thực hiện Thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2021, kết quả đánh giá như sau :

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KHĐH CĐ 2021	Thực hiện		% Thực hiện 2021 so với	
				Năm 2020	Năm 2021	KHĐH CĐ	TH 2020
A	B	C	1	2	3	4 = 3/1	5 = 3/2
1	Doanh thu	Triệu đ	1 142 000	1 239 057	1 056 666	92.53	85.28
2	Gía trị SX	Triệu đ	48 923	55 985	55 462	113.37	99.07
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	6 500	7 969	8 139	125.22	102.13
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8	8	100.00	100.00
5	Đơn giá Tlg đ/1000đ GTSX	Đồng	400.00	376.00	394.00	98.50	104.79
6	Tổng quỹ lương	Triệu đ	57 649	70 286	62 941	109.18	89.55
7	Lao động bình quân	Người	679	621	627	92.34	100.97
8	Tiền lương bq/người/tháng	Triệu đ	7.08	9.43	8.37	118.23	88.69
9	Đầu tư XDCB	Triệu đ	4 169	2 457	3.757	90.12	152.91

Kết thúc năm 2021, Công ty thực hiện hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2021.

Riêng kế hoạch Đầu tư xây dựng tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 đã đặt mục tiêu đầu tư 106.886 triệu đồng, song do dịch bệnh Covid 19 bùng phát lần thứ 4 diễn biến phức tạp, đã tác động trực tiếp tới tình hình SXKD, nhất là ảnh hưởng nặng nề đối với kinh doanh du lịch và kinh doanh khách sạn ; Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh đã ảnh hưởng đến nguồn đầu tư, tiến độ và kế hoạch triển khai một số dự án triển khai năm 2021. HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết số 26/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 15/10/2021 tiến hành điều chỉnh Kế hoạch ĐTXD năm 2021 cho phù hợp với tình hình mới : như vậy so với kế hoạch đầu năm thì tổng điều

chính tăng 767 triệu đồng, đồng thời điều chỉnh giảm 103.484 triệu đồng, kế hoạch để triển khai ĐTXD trong năm 2021, số tiền đầu tư 4.169 triệu đồng;

Thực hiện kế hoạch đầu tư 3.757 triệu đồng, bằng 90,12% kế hoạch (nếu kế hoạch điều chỉnh được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp).

2. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty:

Nội dung thẩm định: Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Về báo cáo kiểm kê tài sản thông qua các hồ sơ kiểm kê, nhìn nhận số lượng, chủng loại vật tư hàng hóa còn tồn kho để giám sát;

Về công nợ phải thu, nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2021 kiểm tra xác định về mức độ an toàn của từng khoản nợ phải thu, thông qua biên bản xác nhận nợ của khách nợ tại thời điểm 31/12/2021, đối với những khoản nợ chưa có biên bản đối chiếu nợ, nhưng còn nợ phải thu – Ban kiểm soát đã căn cứ kiểm tra chứng từ thu hồi nợ (Báo có, thu tiền mặt) đầu năm 2022;

Đối với các khoản nợ đã quá hạn thanh toán, theo báo cáo số liệu nợ quá hạn phát sinh từ năm 2020 về trước; năm 2021 Công ty không phát sinh nợ quá hạn thanh toán, đối với nợ quá hạn trước đây Công ty đã trích lập dự phòng đầy đủ các khoản nợ quá hạn, tuân thủ quy định của Bộ tài chính; Tổng nợ quá hạn đến thời điểm 31/12/2021 toàn công ty 14.399 triệu đồng, trong đó khoản nợ tại Công ty CP chế tạo máy 13.970 triệu đồng, nợ phải thu khác 429 triệu đồng.

Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2021, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm theo quy định của Bộ Tài chính và báo cáo quản trị của Công ty.

- Ban kiểm soát nhất trí với số liệu phản ánh trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số: BC/BDO/2022.090 ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính năm 2021, để trình và báo cáo trước ĐHĐCĐ năm 2022 là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty.

3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:

3.1 Phân phối lợi nhuận năm 2020:

Tỷ lệ chi trả cổ tức, trích lập quỹ Đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 Công ty thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và phân chia vào năm tài chính 2021.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021	Thực hiện
A	B	C	1	2
I	Lợi nhuận sau thuế 2020 chưa phân chia	Đồng	6.374.934.155	6.374.934.155
II	Lợi nhuận năm 2019 chưa phân chia	Đồng		



III	Lợi nhuận được phân chia (I + II)	Đồng	6.374.934.155	6.374.934.155
1	Trả cổ tức			
-	Vốn điều lệ	Đồng	25 000 560 000	25 000 560 000
-	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ chi trả	Đồng	2.000.044.800	2.000.044.800
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đó hết hạn được trừ vào lợi nhuận sau thuế	Đồng		
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.374.889.355	4.374.889.355
a	Trích quỹ Đầu tư phát triển (3 x 30%)	Đồng	1.312.466.807	1.312.466.807
b	Trích Quỹ thưởng Người quản lý	Đồng	300 000 000	300 000 000
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2020	Đồng	2.762.422.548	2.762.422.548

3.2 Số liệu tài chính tổng hợp thời điểm 31/12/2021:

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
A. Tổng tài sản		481,875,886,079	569,976,364,112
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	449,309,733,994	538,419,574,335
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	19,859,004,671	141,654,541,392
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	241,243,664,835	192,705,955,681
Trong đó: Dự phòng nợ phải thu khó đòi		-14,450,482,796	-14,399,045,534
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	185,720,690,667	197,373,784,092
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	2,486,373,821	6,685,293,170
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	32,566,152,085	31,556,789,777
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	502,006,844	152,917,527
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211-BCĐKT		
Trong đó: Dự phòng nợ phải thu dài hạn khó đòi	219-BCĐKT		
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	10,999,835,635	11,705,101,683
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	10,721,968,257	11,349,126,197
- Tài sản cố định thuê Tài chính	224-BCĐKT		
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	277,867,378	355,975,486
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT		
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	295,179,091	295,179,091
Trong đó: Chi phí XDCB dở dang	242-BCĐKT	295,179,091	295,179,091
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT		
Trong đó: - Đầu tư vào công ty con	251-BCĐKT		
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254-BCĐKT		
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	20,769,130,515	19,403,591,476
B. Tổng nguồn vốn		481,875,886,079	569,976,364,112
I. Nợ phải trả	300-BCĐKT	424,059,925,883	510,721,914,929
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	424,059,925,883	509,469,498,259
Trong đó: Nợ quá hạn			
Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	322-BCĐKT	6,591,941,072	5,970,575,370
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT		1,252,416,670
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	57,815,960,196	59,254,449,183
1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	57,815,960,196	59,254,449,183
Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	25,000,560,000	25,000,560,000
Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	26,440,466,041	27,752,932,848
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	6,374,934,155	6,500,956,335

2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT		
C. Kết quả kinh doanh		12 tháng 2020	12 tháng 2021
1. Tổng doanh thu		1,239,056,879,331	1,056,666,708,116
- Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-BCKQKD	1,237,137,844,802	1,053,877,462,725
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	1,376,992,863	2,621,604,568
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	542,041,666	167,640,823
2. Tổng chi phí		1,231,088,211,637	1,048,527,847,833
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	7,968,667,693	8,138,860,283
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	6,374,934,155	6,500,956,335
D. Chỉ tiêu khác		12 tháng 2020	12 tháng 2021
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		110,511,718,165	100,408,541,257
Trong đó: các loại thuế		110,511,718,165	100,407,983,887
2. Hệ số lợi nhuận thực hiện so với			
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu (%)		13.78	13.74
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)		0.52	0.62
- LN từ HĐSXKD/Dthu thuần SXKD (%)			
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)		1.32	1.14
3. Chỉ số về cơ cấu vốn hiện thời			
- Hệ số tổng nợ phải trả/tổng tài sản (Lần)		0.87	0.89
- Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (Lần)		7.22	8.52
4. Khả năng thanh toán hiện thời (Lần)		1.08	1.07
5. Khả năng thanh toán nhanh (Lần)		0.63	0.66
6. Mức độ bảo toàn vốn (Lần)		1.00	1.02
7. Tổng Quỹ lương trong chi phí KD		70,286,000,000	62,941,038,928
- Lương người quản lý Công ty		2,550,000,000	3,403,792,000
- Lương người lao động		67,736,000,000	59,537,246,928
- Lương tập trung Công ty			
8. Phụ cấp HĐQT, KSV		446,400,000	591,500,000
9. Số lao động bình quân		621.00	627.00
- Viên chức quản lý		6.25	7.00
- Người lao động		614.75	620.00
10. Tiền lương bình quân người/quý		28,295,491	25,096,108
11. Tiền lương bình quân người/tháng		9,431,830	8,365,369
- Viên chức quản lý		34 000 000	40 521 333
- Người lao động		9 182 052	8 002 318

4. Hệ số tài chính tại ngày 31/12/2021:

4.1 Bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2020: 57,816 triệu đồng (trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2020 chưa phân phối 6,375 triệu đồng).

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2021: 59,254 triệu đồng (trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2021 chưa phân phối 6,501 triệu đồng)

Năm 2021 kết quả SXKD của Công ty đạt lợi nhuận trước thuế 8,139 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế 6,501 triệu đồng, đồng thời công ty đã trích lập đầy đủ các khoản dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán và dự phòng bảo hành sản phẩm, mua bảo hiểm tài sản theo quy định; Như vậy với các chỉ số thực hiện năm 2021, Công ty bảo toàn và phát triển được vốn của các cổ đông.

4.2 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng doanh thu thuần: 0,62%.

4.3 Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu: 13,74%.

4.4 Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (hiện thời) :

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2021: 538,419 triệu đồng;

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2021: 509,469 triệu đồng;

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,07 lần, giảm 0,01 lần so với năm 2020.

Như vậy tại thời điểm 31/12/2021 Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn.

4.5 Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu:

Nợ phải trả (sau khi trừ quỹ khen thưởng phúc lợi) thời điểm 31/12/2021: 504.751 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu: 59.264 triệu đồng.

Hệ số nợ phải trả / vốn CSH: 8,52 lần; tăng so với năm 2020 là 1,3 lần;

Trên đây là kết quả Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông công ty, trân trọng kính đề nghị ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Văn Kiệt

Số: 04 /TTr-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán
Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Theo Quyết định số 2141/QĐ – BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài Chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022.

Theo tiêu chí Tổ chức kiểm toán được chọn làm công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2022: các công ty kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề đã được UBND nhà nước chấp thuận, với phí kiểm toán có tính cạnh tranh phù hợp với quy mô Công ty.

Ban kiểm soát Công ty giới thiệu Công ty kiểm toán và dự kiến lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO:

Công ty TNHH Kiểm toán BDO được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022. Hồ sơ năng lực năm 2022 và Công văn số 12/2022/CV – BDO, ngày 15/02/2022 Về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2022: Nội dung, kế hoạch thực hiện, kết quả dịch vụ kiểm toán và giá phí kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Mức phí kiểm toán năm 2022: giá chưa thuế 150 triệu đồng; Giá có thuế 162 triệu đồng.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh (AISC):

Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ chí Minh, được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022. Hồ sơ năng lực năm 2022 và Công văn số 28/CV – AISHN, ngày 17/02/2022 Về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính 2022: Nội dung, kế hoạch dịch vụ, nhân sự và giá phí kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ chí Minh.

Mức phí kiểm toán năm 2022: giá chưa thuế 170 triệu đồng; Giá có thuế 184 triệu đồng.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY:

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022. Hồ sơ năng lực năm 2022 và Công văn số 17/2022/CV, ngày 16/02/2022 Về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022: Nội dung phạm vi công việc kiểm toán và mức phí dịch vụ kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

Mức phí kiểm toán năm 2022: giá chưa thuế 180 triệu đồng; Giá có thuế 194 triệu đồng.



4. Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ lựa chọn Công ty Kiểm toán:

Sau khi xem xét hồ sơ 03 công ty kiểm toán, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Các công ty đều thuộc trong Quyết định 2141/QĐ – BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính về chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022.

- Các công ty đều được Ủy ban chứng khoán nhà nước Quyết định riêng về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.

- Nhưng về giá phí kiểm toán thì mức độ khác nhau, mặc dù nội dung công việc được yêu cầu như sau: kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022;

Ban kiểm soát tiến hành lựa chọn đơn vị tổ chức kiểm toán có mức giá phí kiểm toán thấp nhất để lựa chọn làm đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Công ty CP Du lịch và thương mại – Vinacomin là:

Tên công ty: Công ty TNHH kiểm toán BDO

Ban kiểm soát trân trọng trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty thông qua lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và giao cho Giám đốc công ty thỏa thuận ký kết hợp đồng kiểm toán với mức phí giá tối đa như trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thông qua; Đề nghị ĐHĐCĐ công ty ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty Kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Bộ tài chính tại Quyết định số 2141/QĐ – BTC ngày 12/11/2021, để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Hoàng Văn Kiệt





CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 01
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông dưới theo một trong các phương án đã gờ thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua nhân sự Ban Thư ký và Tổ giúp việc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 02
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ trong phiên họp thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua Chương trình chính thức của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 03

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Tờ trình số 19/TTr-VTTC-HĐQT ngày 04/4/2022 về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua nội dung Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 04
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Chốt danh sách ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 05
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 06

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Báo cáo số 15/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2022: Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua nội dung Báo cáo số 16/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2022: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 07
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 17/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2022.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 08

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Phê duyệt Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 theo nội dung tại Tờ trình số 17/VTTC – HĐQT ngày 31/3/2022. Chi tiết như sau:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
I. Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021			
8.138.860.283			
II. Nộp thuế TNDN năm 2021			
III. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 (= I - II)			
6.500.956.335			
IV. Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2021			
1. Trả cổ tức (8% vốn điều lệ)			
2.000.044.800			
2. Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức			
4.500.911.535			
Trích quỹ đầu tư phát triển (= 30% LN còn lại)			
1.350.273.461			
Trích quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương NQL)			
425.000.000			
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:			
2.725.638.074			

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 09
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2022 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 18/BC-VTTCHĐQT ngày 31/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 10

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 31/3/2022 Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua qua Báo cáo số 03/BC -VTTC-BKS ngày 31/3/2022 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính sau kiểm toán và kết quả SXKD năm 2021 của công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 11
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 31/3/2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 12
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua: 1. Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; 2. Nghị quyết ĐHĐCĐ tại phiên họp thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất lần thứ 20 ngày 05/06/2021,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN tổ chức tại Khách sạn Vân Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo được trình bày tại phiên họp. Cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo số 15/VTTC-HĐQT ngày 31/03/2022 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1.1. Hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.056.665	1,152.350
2	GTSX	Triệu đồng	55.462	50.502
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.138	6.800
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8
5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTXS	394	400
6	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	62.941	65.087
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Triệu đồng	8,37	8,26

1.1.2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Năm 2021 : Giá trị ĐTXDCB thực hiện 3.757 triệu đồng = 90 % KH điều chỉnh

b) Kế hoạch ĐTXDCB năm 2022: Tổng giá trị đầu tư là 25.808 triệu đồng, với các

hạng mục sau đây:

1. Đầu tư cải tạo phòng nghỉ khách sạn Vân Long	2.500 triệu đồng
2. Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Cao Sơn	330 triệu đồng
3. Sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới KS Vân Long	1.250 triệu đồng
4. Kho lạnh trữ thực phẩm - CN Vân Long	350 triệu đồng
5. Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - VPCQ	1.400 triệu đồng
8. Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ T5 tòa nhà Vinacomin	10.128 triệu đồng
9. Tổ hợp nhà hàng, café tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500 triệu đồng

1.2. Thông qua nội dung Báo cáo số 16/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2022 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022. Trong đó, nhất trí thông qua việc điều chỉnh kế hoạch ĐTXD năm 2021 theo Nghị quyết số 26/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 15/10/2021 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chi tiết điều chỉnh Kế hoạch ĐTXD năm 2021:

DVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch ĐHĐCĐ	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch điều chỉnh
I	Các hạng mục ĐTXD năm 2021 được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên 2021	7.960	87	4.558	3.489
1	Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long	1.750		1.750	-
2	Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long	850		850	-
3	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai	210	87		297
4	Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop – Chi nhánh Vân Long	1.650		1.650	-
5	Đầu tư màn hình led Q4 – Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long	200		200	-
6	Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch	300		6	294
7	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD-CNQN	1.400		27	1.373
8	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD-CNVL	1.400		75	1.325
9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200			200
II	Dự phòng	98.926		98.926	-
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	98.926		98.926	-
III	Các hạng mục đầu tư bổ sung	-	680	-	680
1	Đầu tư mua xe nâng 3 tấn phục vụ SXKD-Xưởng vá lốp		680		680
	Tổng cộng	106.886	767	103.484	4.169

1.3. Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 31/3/2022 về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty năm 2021.

1.4. Thông qua Báo cáo số 03/BC-VTTC-BKS ngày 31/03/2022 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính năm 2021 đã kiểm toán và kết quả SXKD năm 2021 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

1.5. Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2022 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 18/VTTCHĐQT ngày 31/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 2: Nhất trí thông qua nội dung các Tờ trình của Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội. Cụ thể như sau:

2.1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 17/ VTTC-HĐQT ngày 31/3/2022. Cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	mã số	31/12/2021	31/12/2020
A	Tình hình tài chính			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	538.419	449.310
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	141.654	19.859
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	192.706	241.244
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	197.374	185.721
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	6.685	2.486
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	31.557	32.566
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	153	502
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	11.705	11.000
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	43.249	40.223
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(31.544)	(29.223)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	295	295
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	19.404	20.769
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	510.722	424.060
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	509.469	424.060
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	1.253	
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	59.254	57.816
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		

6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	27.753	26.440
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	6.501	6.375
8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT		
B	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng DThu (%)		0,77%	0,64%
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		13,74%	13,78%
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		8,62	7,33

2.2. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung tại Tờ trình số 17/VTTC-HDQT ngày 31/3/2022. Chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Kế hoạch lợi nhuận năm 2021	Đồng	6.500.000.000
1	Kế hoạch lợi nhuận	Đồng	6.500.000.000
2	Kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh	Đồng	6.500.000.000
II	Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021	Đồng	8.138.860.283
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	Đồng	6.500.956.335
IV	Phân phối lợi nhuận năm 2021	Đồng	6.500.956.335
1	Trả cổ tức		
-	Vốn điều lệ 31/12/2021	Đồng	25.000.560.000
	Trong đó tỷ lệ góp vốn của TKV/Vốn điều lệ	%	36
-	Tỷ lệ chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2021	%	8
-	Công ty dự kiến tỷ lệ trả cổ tức từ lợi nhuận thực hiện	%	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	Đồng	2.000.044.800
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.500.911.535
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	Đồng	1.350.273.461
b	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.725.638.074
c	Trích thưởng người quản lý	Đồng	425.000.000

2.3. Thông qua nội dung Tờ trình số 19/TTr-VTTC-HDQT ngày 31/3/2022 của HDQT về việc kiện toàn nhân sự HDQT Công ty nhiệm kỳ IV(2020 -2025) với các nội dung như sau:

2.3.1. ĐHCĐ chấp thuận cho bà Nguyễn Đoàn Trang và bà Phan Thị Hằng từ nhiệm chức danh Thành viên HDQT. Đồng thời thông qua Phương án kiện toàn nhân sự HDQT nhiệm kỳ IV (2020-2025) của Công ty đảm bảo phù hợp với tình hình mới.

2.3.2. Thực hiện việc bầu cử bổ sung 02 (hai) thành viên HĐQT theo trình tự, thủ tục qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin hiện hành.

2.4. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 31/03/2022 và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO thực hiện;

Điều 3. Công nhận kết quả bầu cử bổ sung 02 (hai) Thành viên HĐQT Công ty theo nội dung chi tiết trong Biên bản kiểm phiếu (có Biên bản kèm theo). Người trúng cử vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025) là:

1. Ông/Bà.....

2. Ông/Bà.....

Ông/Bàchính thức là thành viên HĐQT Công ty từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được thông qua đến khi HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025) kết thúc hoạt động.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

Điều 5: Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc Công ty, các cổ đông Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- UBCKNN, VSD, SGDCKHN;
- Các cổ đông (website cty),
- BLĐĐH cty (e-copy);
- Lưu HsĐH, TkHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thế Thành